



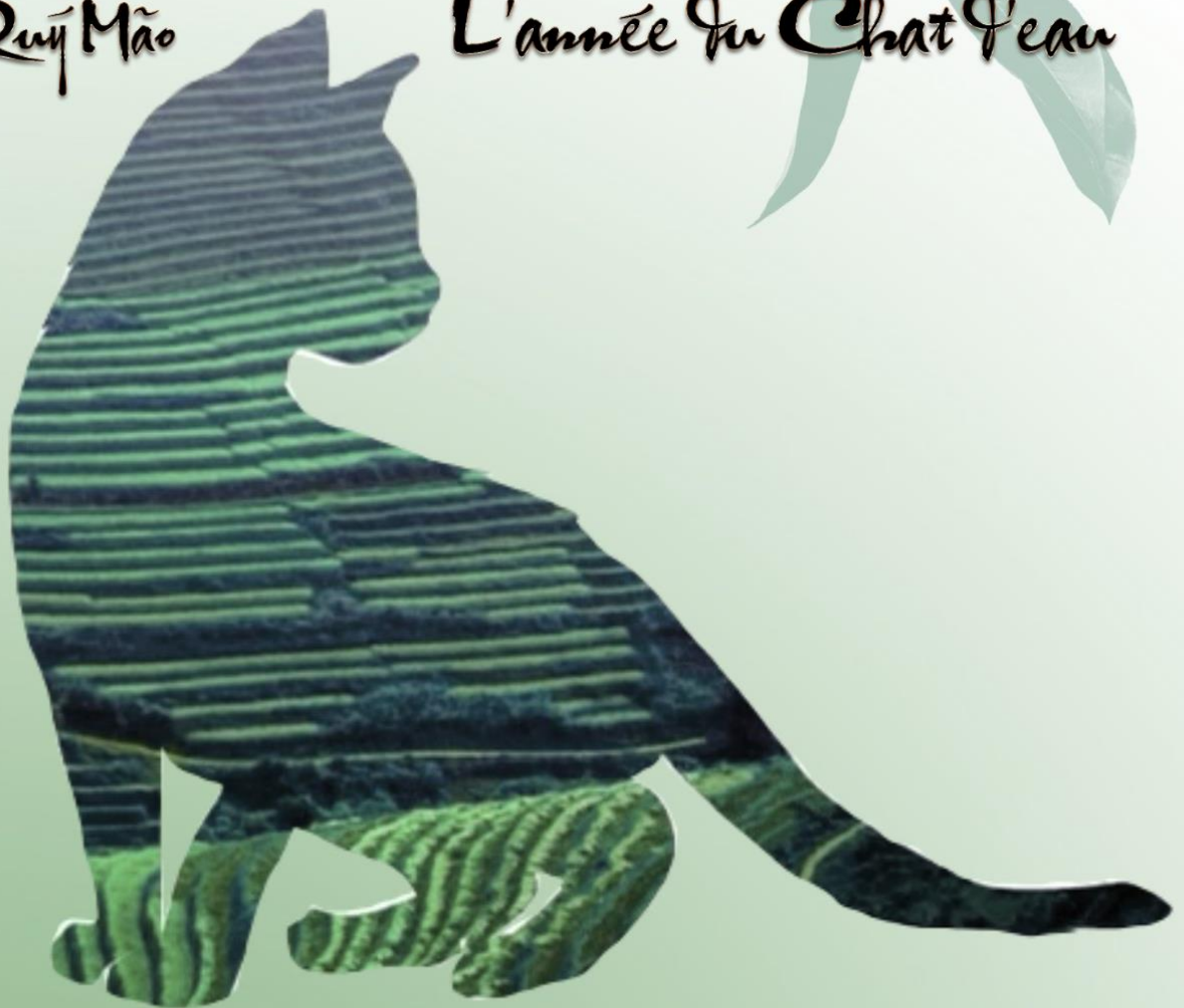
Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam Tại Paris  
Association Générale des Etudiants Vietnamiens de Paris

# Nhân Bản

## Xuân 2023

Quý Mão

L'année du Chat Yeau



Culture vietnamienne  
Actualité et société

# Sommaire

**Lời mở đầu – Editorial** 1

**L'année du Chat**

- Mèo khen mèo dài đuôi 4
- Le Tết, croyances et superstitions 8
- Tết xưa Tết nay 10
- Gạch đầu hàng 11

---

**Culture vietnamienne**

- Huê Diệp Chi 14
- Phạm Quỳnh : un destin nationaliste et francophile 18
- La recette du Cà bung 24
- Về Động Đào Hoa 25

---

**Actualité et société**

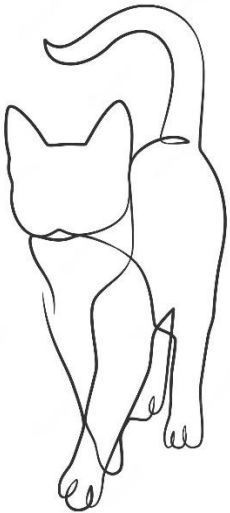
- Mèo ta, mèo tây 27
- 1964-2024 : 60 năm thành lập THSV Paris 30
- Pham Doan Trang, cette héroïne 33
- Le Parti Communiste est-il un adversaire ou un vassal de Pékin ? 36
- Quand les bébés tigres miauleront, le monde tremblera 39

**Double-page centrale : l'image « Vendeuse de bananes à Hội An »** 22-23

**On en apprend tous les jours avec Viet Quizz !** 44

# Éditorial

UN PRINTEMPS SOUS LE  
SIGNE DU PARTAGE



Pour cette nouvelle année du Chat d'Eau, l'équipe de rédaction ainsi que le Bureau Exécutif de l'Association Générale des Étudiants Vietnamiens de Paris (AGEVP) vous adressent leurs **meilleurs vœux de Bonheur, de Santé et de Succès.**

En juin 2022, l'AGEVP a élu son nouveau Bureau Exécutif. Cette toute nouvelle équipe, jeune et ambitieuse, a pour objectif de faire grandir la Flamme préservée par tous nos prédécesseurs. La nouvelle équipe souhaite, tout au long de ce mandat, **partager la culture vietnamienne avec toutes les personnes intéressées et les rassembler autour d'événements, conférences et activités.** Le Bureau Exécutif souhaite également affirmer la position de l'Association vis-à-vis de la situation politique au Vietnam. **Le gouvernement en place est incompatible avec les valeurs que l'AGEVP défend depuis pratiquement soixante ans.**

Le Têt est une fête immanquable pour tous les Vietnamiens, c'est un moment de communion en famille et c'est cet esprit qui nous anime chaque année lors du Festival du Têt. C'est aussi l'occasion de partager la culture et l'histoire qui nous sont si chères avec le plus grand nombre et surtout avec les jeunes générations. Cette culture fait partie de notre identité et nous rend fiers.

À travers ce numéro, comme chaque année, l'AGEVP met en avant son combat et celui de la diaspora vietnamienne pour la préservation de la culture du Vietnam, la défense des libertés et la sensibilisation de la jeunesse. Nous pouvons y aborder librement les sujets qui concernent l'actualité au Vietnam.

Il est important de rappeler que **cette liberté n'est pas un droit accordé à tous.** En effet, au Vietnam, le gouvernement en place contrôle, avec la plus grande fermeté, les divergences d'opinions.

Aujourd'hui, 533 journalistes sont emprisonnés dans le monde. Le Vietnam, au pied de ce triste podium, compte 39 journalistes incarcérés.

L'AGEVP contribue, à son échelle, à défendre la liberté d'opinion.

Au nom de l'équipe éditoriale, je vous souhaite une excellente année du Chat d'Eau.

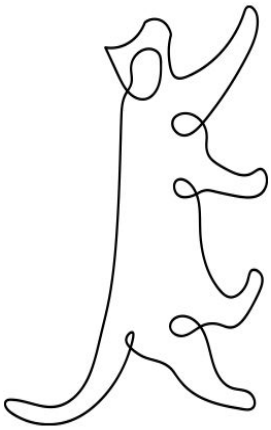
**Nam Anh PHAM**  
**Président de l'Association Générale des Étudiants Vietnamiens de Paris**

# Lời mở đầu

MỘT MÙA XUÂN ĐOÀN TỤ

Ban biên tập cùng ban chấp hành Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam Tại Paris xin kính chúc quý vị một năm Quý Mão **an khang thịnh vượng, vạn sự như ý, sức khỏe dồi dào.**

Tháng sáu vừa qua, Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam Tại Paris (THSVVNP) đã thành lập ban chấp hành mới gồm những thanh thiếu niên tràn đầy nhiệt huyết để tiếp nối ngọn lửa do các đàn anh tiền nhiệm truyền lại : **duy trì và phổ biến nền văn hóa Việt Nam qua các sinh hoạt trong năm**, cương quyết cứng rắn với **hành sự của chính quyền trong nước không phù hợp với những giá trị con người mà THSVVNP đã tranh đấu trong gần 60 năm qua.**



Tết là một ngày lễ không thể bỏ qua đối với tất cả người Việt Nam, ngày hội họp đại gia đình trong một bầu không khí ấm cúng, vui tươi. Tết cũng là một cơ hội để chia sẻ kiến thức và lịch sử quý báu do ông bà truyền lại cho con cháu, cho các thế hệ sau. Nền văn hóa này là một bản sắc vô giá khiến chúng tôi tự hào và in sâu trong đáy lòng.

Trong tập Nhân Bản Xuân 2023 này, THSVVNP và cộng đồng hải ngoại nhiệt lực phấn đấu để bảo tồn nền văn hóa Việt Nam, bảo vệ quyền tự do, quyền trao đổi những đề tài liên quan đến thời sự Việt Nam.

Chúng ta đừng quên là **tự do này không phải là một quyền trong tầm tay của mọi người.** Ở Việt Nam, chính quyền trong nước vẫn tiếp tục nghiêm khắc kiểm duyệt và nặng nề trừng phạt tất cả những ai bất đồng ý kiến.

Hiện nay, 533 nhà báo đang bị cầm tù trên khắp hoàn cầu. Trong danh sách đen tối này, Việt Nam hồ thẹn xếp hàng thứ tư với 39 ký giả tù nhân.

THSV quyết tâm bảo thủ quyền tự do ngôn luận.

Thay mặt ban biên tập, xin kính chúc quý vị vạn sự tốt đẹp, vui vẻ trong năm Quý Mão.

**PHẠM Nam Anh**  
Chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris



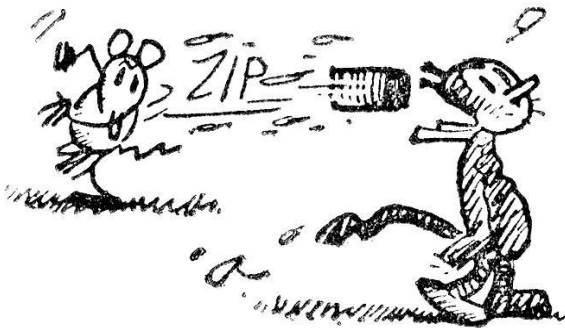
## L'année du Chat

# Mèo khen mèo dài đuôi

*Con mèo mà trèo cây cau,  
Hỏi thăm chú chuột đi đâu vắng nhà?  
Chú chuột đi chợ đường xa,  
Mua mắm, mua muối giỗ cha chú mèo...  
(Ca dao Việt Nam)*

Ở đâu cũng vậy, thời nào cũng thế, chuyện mèo-chuột luôn luôn là một đề tài thú vị, là nguồn cảm hứng cho những tranh vẽ dân gian, ca dao, vè, ca khúc, truyện cổ tích, truyện tranh, phim hoạt họa... ra đời. Nhìn xa và rộng hơn vào thế giới truyện tranh và phim hoạt họa hiện nay, chúng ta thấy, ngoài những nhân vật người (dĩ nhiên!), chó và chuột, giống mèo cũng chiếm một vị trí khá quan trọng, không thua kém gì các bạn đồng hành của mình.

**Krazy Kat** (hoạ sĩ George Herriman, 1910) và **Felix** (hoạ sĩ Otto Messmer-Pat Sullivan, 1917) có lẽ đáng được nhận chức lão làng của họ hàng nhà mèo với loạt truyện tranh và phim hoạt họa ngắn những năm đầu thế kỷ trước. Cô mèo Krazy Kat, yêu chết mê chết mệt... chú chuột Ignatz, tìm đủ mọi cách tống tình, đến



nổi bị chuột Ignatz, cáu sùng, ném cả gạch vào người! Trong khi đó, chú chó Ofissa B. Pupp, thương thầm nhớ trộm Krazy, lại cố sức tìm bắt chuột Ignatz bỏ bót vì tội hành hung người đẹp... Tiếc thay, đến nay, hầu như không còn ai nhớ đến bộ ba này nữa. Ngược lại, chú mèo mun **Felix** với đôi mắt trắng to tướng, tuy đã hơn trăm tuổi, vẫn làm trẻ em toàn cầu yêu thích. Ra đời từ những năm đầu của thế kỷ XX, với bộ phim đầu tiên "Feline Follies" (1919), Felix trở nên nổi tiếng trên toàn thế giới trong thập niên 20 của thế kỷ trước. Nhưng dần dà, với sự ra đời của các bộ phim lồng tiếng và sự xuất hiện của chuột Mickey, mèo Felix mất dần khán giả và bị rơi vào lãng quên. Vận may trở lại với Felix, khi hoạ sĩ Joe Oriolo để chú mèo này tái xuất giang hồ trong loạt phim truyền hình ở thập niên 60, lại thêm mắm thêm muối cho các bộ phim, với chiếc túi thần của Felix có thể biến hoá thiên hình vạn trạng hoặc việc tạo thêm



những đối thủ của Felix. Đến 1995, Felix lại được tái sinh thêm một lần nữa trong loạt phim hoạt họa dựa theo kịch bản của Bob Kock và thích ứng với lớp khán giả trẻ tuổi ở những năm cuối cùng của thế kỷ XX.

Nhưng nói gì thì nói, tước vị "miêu vương" không thể nào lọt khỏi tay chàng mèo xám **Tom** (hoạ sĩ William Hanna & Joseph Barbera). Từ lần xuất hiện đầu tiên (1939) đến nay, ngài ngự "to đầu mà dại" Tom vẫn chưa thể nào khuất phục nổi anh em chuột Jerry, Tuffy "nhỏ dái mà khôn", thật đúng với câu tục ngữ Việt Nam "Mèo già lại thua gan chuột lắt"! Quả vậy, qua suốt mấy chục bộ phim ngắn có tựa đề chung "Merries Melodies" của đôi bạn này, là mối thù truyền kiếp mèo-chuột, là những rượt đuổi của kẻ mạnh muốn dùng sức của



mình để *cả vú lấp miệng em*, là những cú chơi khăm đau điếng... bất tận. Tom và Jerry hình như chẳng nói với nhau một lời nào, chỉ có âm nhạc kèm theo hành động, hoặc diễn tả tâm trạng mà thôi. Nhưng, quả là *nực cười châu chấu đá xe, tưởng rằng chấu ngã, ai dè xe nghiêng*, Jerry, nhanh nhẹn, thông minh, lúc nào cũng thoát khỏi những âm mưu của mèo Tom trong đường tơ kẽ tóc và sẵn sàng phản công, khiến kẻ cạy sức phải nhiều phen điêu đứng, sống dở chết dở... Qua loạt phim "Tom và Jerry" này, hãng MGM với William Hanna và Joseph Barbera đã lần lượt nhận được 7 giải Oscar từ 1943 cho đến 1952. Sau đó, hoạ sĩ Gene Deitch tiếp tục công việc trong ba năm đầu của thập niên 60 thế kỷ XX, rồi Churk Jones kéo dài cuộc sống của đôi mèo-chuột này cho đến năm 1967. Loạt phim "Tom và Jerry" lại qua tay Hanna Barbera Productions từ 1975 đến 1977 và từ 1990 đến 1993. Giữa khoảng thời gian đứt đoạn đó, Filmation Studio đảm nhận việc sản xuất những tập phim truyền hình của đôi bạn-thù này. Cuối cùng, năm 2005, loạt phim mới "Truyện kể về Tom & Jerry" kéo dài thêm cuộc sống của hai "cụ" mèo chuột. Năm 1992, bộ phim dài đầu tiên của Tom và Jerry được tung ra thị trường phim ảnh (đạo diễn Phil Roman), nhưng tiếc thay, lại không gây được tiếng vang đáng kể.

Ngoài mèo Tom, trong làng hoạt họa Hoa Kỳ, người ta còn thường hay nhắc đến Garfield và Sylvester. Mèo cam vằn đen **Garfield** (hoạ sĩ Jim Davis) hung hiểm, ích kỷ lại lười biếng, chỉ thích ăn ngon và ngủ triền miên. Xuất hiện trong các băng truyện tranh từ tháng 06.1978 trên 41 tờ nhật báo, đến nay, Garfield có mặt



trong gần 2600 tờ báo ở 111 quốc gia khác nhau. Chú mèo mập này (hơn 16 kí-lô) lúc nào cũng nghĩ mình là cái rốn của vũ trụ và cho rằng mèo là loài thượng đẳng, nên luôn tìm cách dè bĩu, hành hạ anh chó Odie khốn khổ ở cùng nhà của ông chủ Jon... Cùng với kỹ thuật dùng hình ảnh tổng hợp (image de synthèse) trong phim ảnh, từ 2004, mèo Garfield bước những bước khệnh khạng lên màn ảnh lớn, sánh vai với người thật, chó thật, chuột thật để gây cười cho khán giả con nít lẫn người lớn. Pháp, Mỹ, và có lẽ còn nhiều nước nữa đã phát hành một số tem giới thiệu thế giới của Garfield. Ngoài ra, bưu chính Hoa Kỳ, với hai con tem đầu trong bộ tem vinh danh các họa sĩ thuộc nhóm Warner Bros. Studio (đứng đầu là Tex Avery) đã giới thiệu: chú thỏ Bugs Bunny và cặp kỳ phùng địch thủ mèo **Grosminet Sylvestre** - hoàng anh Titi Tweety (họa sĩ Gerry Chiniquy, Friz Freleng & Robert Clampett, 1942-1964). Cùng chung sống dưới



mái nhà của bà ngoại, chàng mèo đen mũi đỏ dài ngoẵng này, từ thời còn mang tên Thomas cho đến khi trở thành Sylvester, vẫn mãi mãi bị nàng chim hoàng anh tí hon, thơ ngây nhưng thông minh Tweety hạ đo ván! ...

Từ đầu thế kỷ XXI, phim hoạt họa với không gian ba chiều dần lấn lướt rồi chiếm lĩnh thị trường của loại phim hoạt họa cổ điển. Với kỹ thuật tân tiến thực hiện bằng vi tính, số lượng phim hoạt họa theo phương pháp mới này được sản xuất ồ ạt. Nhiều hãng phim mới ra đời, cùng với nhiều chủ đề và cách dựng truyện, tạo nhân vật cũng khác xưa. Tuy vậy, chó, mèo, chuột và các loại thú nuôi khác vẫn còn chiếm địa vị khá quan trọng trong những bộ phim này. Riêng về các tài tử mèo, có thể nhắc đến chú mèo đội mũ mang hia **Puss in Boots** có đôi mắt to "ngây thơ vô số tội" xuất hiện như nhân vật phụ trong bộ phim



nhieu phần "Shrek" (Andrew Adamson & Vicky Jensen, 2001-2010) trên màn ảnh lớn của hãng DreamsWorks SKG, để sau đó, trở thành diễn viên chính trong hai bộ phim mang tên mình (2011-2022), hay các cô chú mèo của hãng Illumination Entertainment, nổi tiếng với bọn *minion* vàng tươi có một hay nhiều mắt: mèo ù lông xám **Chloe** ham ăn ("The secret life of pets" / "Comme des bêtes", 2016-2019), diễn viên múa-mèo rừng **Nooshy** ("Sing! / "Tous en scène!", 2021)...



Trong thế giới truyện tranh và phim vẽ Âu châu, người ta cũng thấy sự xuất hiện của nhiều "ngôi sao mèo", nổi tiếng như chú mèo du đảng **Hercule** (họa sĩ José Cabrero Arnal),

người bạn đồng hành của chó Pif từ năm 50 của thế kỷ XX trên tờ báo "Nhân bản" của Pháp, sau này có hẳn một tờ báo riêng với truyện tranh và trò chơi: "Super Hercule"! Ngoài ra, còn có chú mèo **Poussy** (họa sĩ Peyo, 1949) hay hung thần của các chú tí schtroumpfs: mèo **Azraël** của lão phù thủy Gargamel (cũng là những nhân vật của họa sĩ Peyo), chú mèo thám tử đeo mực kính



**Chaminou** (họa sĩ Bỉ Raymond Macherot, 1964) hoặc cặp mèo mập-ốm **Baluchon-Chafouin** (họa sĩ Pierre Tranchand & Francois Corteggiani, 1979)...

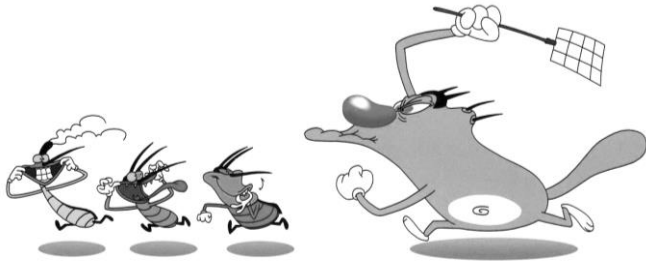
Một nhân vật khác, **Le Chat (!)** của họa sĩ Philippe Geluck, thì lại đầy tính khôi hài đen với những màn độc thoại độc diễn *one cat show* dài dài trong loạt truyện tranh dành cho người lớn của nhà xuất bản Casterman. Xuất hiện lần đầu tiên vào tháng 11.1983 trong phụ trương của tờ báo Bỉ "Buổi chiều", chàng Mèo ù với những câu phát biểu chơi chữ rất "án tượng" này nhanh chóng vượt qua nhiều biên giới để trở nên nổi tiếng trong cộng đồng Pháp ngữ. Nhân vật này cũng được vinh dự xuất hiện trong loạt tem 10 con của bưu chính Pháp, phát hành năm 2005 và trong bộ tem gây



gây

quỹ cho hội Hồng Thập Tự của Bỉ phát hành đầu năm 2008...

Sinh sau đẻ muộn hơn là chú mèo xanh dương **Oggy**. Xuất hiện trong 195 tập phim truyền hình (mỗi tập 7 phút) từ 1999 đến 2008 (hoạ sĩ Pháp Jean-Yves Raimbaud & Charles Vaucelle), chú mèo ốm nhách

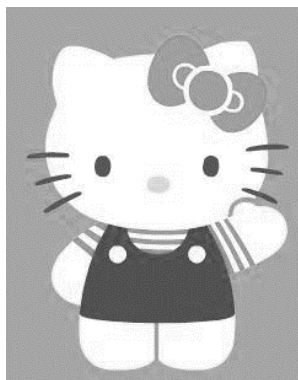


Oggy này rất sạch sẽ, chỉ mê dọn dẹp nhà cửa, làm bếp, xem truyền hình và rượt đập không ngưng nghỉ lũ *kẻ thù không đội trời chung* là bộ ba nhà gián rất bựa và ở dơ Joey, Dee-Dee và Marky...

Ở Việt Nam, trong thập niên 90 của thế kỷ XX, trẻ em đã một dạo "lên cơn sốt" với một nhân vật *manga* Nhật Bản: chú mèo máy không lồ tại **Doraemon** (hoạ sĩ Hiroshi Fujimoto & Motoo Abiko, từ 1970 trở đi). Doraemon được giao nhiệm vụ phải theo kèm chú bé nhút nhát Nobita Nobi, giúp chú tránh được những món nợ khổng lồ mà cả đến những thế hệ tiếp sau còn phải gánh chịu.



Nổi tiếng nhất trong những nhân vật *toon*-mèo của Nhật, chắc chắn sẽ là cô bé mèo trắng **Kitty**. Rất dễ mến, thích đọc sách, nghe nhạc, đi du lịch, ăn bánh *cookies*, yêu thương bạn bè, gắn gũi với em song sinh **Mimmy**, Kitty hội đủ những điều kiện của một bé mèo gương mẫu... Điều đáng nói là Kitty được chào đời năm 1974 dưới nét bút của nhà tạo mẫu Ikuko Shimizu làm việc cho hãng Sanrio, nhằm mục đích tạo thương hiệu mới "Hello Kitty" với các mặt hàng nhắm vào giới tiêu thụ nhi đồng. Mặt hàng đầu tiên có hình Hello Kitty là một chiếc ví tiền nhỏ giá 240 yen (khoảng 1,60€ / USD theo thời giá hiện hành). Đến nay, cả trăm ngàn mặt hàng phổ biến trên khắp thế giới đang mang nhãn hiệu "Hello Kitty". Được chọn làm "đại sứ UNICEF" từ năm 1983, với nét vẽ tròn trịa, dễ thương, các nhân vật trong thế giới của Kitty có một đặc điểm chung: chúng không có... miệng. Đó cũng có thể chính là điểm quyến rũ của Kitty: bạn có thể tưởng tượng ra các trạng thái vui, buồn, hờn giận... của cô bé



mèo này tùy theo tâm thái của chính mình khi ấy. Để trả lời cho câu hỏi: "Vì sao Kitty không có miệng?", câu trả lời chính thức của hãng Sanrio lại tạo thêm một vàng hào quang mới cho Kitty: "Vì tiếng nói của Kitty phát ra từ tim, mà không cần phải thông qua một thứ ngôn ngữ nào cả!"...

Tạm chia tay với những Tom, Felix, Garfield, Sylvestre, Hercule, Oggy, Chi, Kitty... để cùng bước vào thế giới thần tiên của Walt Disney.

Nói đến Disney, không thể nào không nhắc đến chú chuột láu lỉnh Mickey. Nhưng ít ai lại biết đến kẻ thù "không đội trời chung" của Mickey là **Pat Hibulaire / Pete**.



Trong những phim hoạt hoạ đen trắng của thời kỳ đầu, Pat - còn mang tên Peg Leg Pete / Black Pete - là gã mèo đen khổng lồ mang một chân giả bằng gỗ, lúc nào cũng chực chờ ăn tươi nuốt sống chú chuột tí hon. Rồi theo năm tháng, Pat Hibulaire dần thay hình đổi dạng, để cuối cùng, đội lốt một con sói hung dữ và trở thành kẻ thù chung của Mickey và bạn hữu. Nhưng, với trào lưu "chung sống hoà bình, Pat Hibulaire, tuy vẫn mang tánh khó chịu, ăn thua đủ, đã trở nên khá tốt bụng và mất đi gần hết thói hung hiểm...

Năm 1935 bộ phim ngắn "**Ba bé mèo cô**" kể lại câu chuyện ba chú mèo con **Fluffy, Muffy và Tuffy** bị bỏ rơi trong một ngày tuyết giá. Chúng vô tình lọt được vào một căn nhà ấm áp, nghịch phá, suýt bị người vú



da đen tống ra khỏi cửa, nhưng cuối cùng, được cô chủ nhỏ giữ lại nuôi nấng. Phim "**Ba bé mèo cô**" này đã đoạt được tượng vàng Oscar cho phim hoạt hoạ của năm. Cũng trong năm này, còn có chú mèo thích ăn trộm vật **Ambrose** cũng được đưa lên màn ảnh trong một bộ phim ngắn của loạt phim "Silly Symphonies". Sau đó, trong các bộ phim hoạt hoạ dài ngắn khác của hãng Disney, các nhân vật mèo chỉ đóng vai trò phụ...

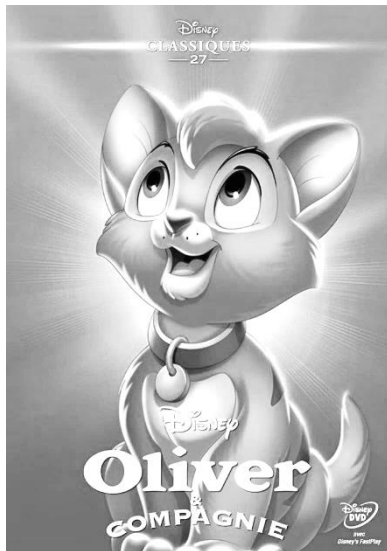
Mãi đến năm 1970, dòng họ nhà mèo mới được hãng Disney tôn vinh với bộ phim dài "Những nhà Quý tộc Mèo". Đây là một câu chuyện giữa người đẹp và gã lang thang. **Duchesse**, mèo cái ba con trông mơn con mắt, sống giữa thủ đô Paris đầu thế kỷ 20 bên bà chủ





yêu quý. Bà chủ muốn để lại gia tài cho mẹ con Duchesse nhưng tên quản gia Edgar muốn độc chiếm gia tài, tổng mẹ con Duchesse đi thật xa. Trong cơn hoạn nạn, mẹ con nàng mèo quý tộc đã được **Thomas O'Malley** tận tình giúp đỡ. Tình yêu nảy sinh giữa Lục Vân Tiên O'Malley và

Kiều Nguyệt Nga Duchesse... Bộ phim này thành công vang dội, một phần không nhỏ nhờ vào những bản nhạc jazz được một *cats band* trình bày rất điệu nghệ: mèo Mỹ **Scat Cat** thổi *trompette*, mèo Ý **Peppo** kéo *accordéon*, mèo Xiêm **Shun Gon** gõ *piano*, mèo Đức **Billy Boss** búng *contrebasse*, mèo Anh **Hit Cat** gảy *guitare*... Gần 20 năm sau, một bộ phim hoạt hoạ khác với tựa đề "Olivier và bạn hữu" được hãng Disney cho trình làng vào năm 1989, với nhân vật trung tâm là chú mèo con **Olivier**, tuy nhỏ bé nhưng rất can đảm, sau nhiều thử thách, cuối cùng sống êm ấm nhưng vẫn không quên những bạn bè nghèo khó thuở hàn vi của mình...



Tài liệu tham khảo:

- 1/ Robert E. Abrams - *Treasures of Disney animation art* (Abbeville Press 1982)
- 2/ Claude Moliterni, Philippe Mellot, Michel Denni - *Looney Tunes, Les aventures de la Bande Dessinée* (Gallimard 1996)
- 3/ Jerry Beck & Will Friedwald - *Warner Bros. Studio, secrets et tradition de l'animation* (Dreamland Editeur 1997)
- 4/ John Grant - *Encyclopedia of Walt Disney's animated characters* (Hyperion 1998)
- 5/ Pierre Lambert - *Mickey (Démons & Merveilles 1998)*
- 6/ Patrick Gaumer & Claude Moliterni - *Dictionnaire mondiale de la bande-dessinée* (Larousse 2001)
- 7/ Dave Smith & Steven Clark - *Walt Disney, 100 ans de magie* (Michel Lafon 2001)
- 8/ [https://fr.wikipedia.org/wiki/Walt\\_Disney](https://fr.wikipedia.org/wiki/Walt_Disney)
- 9/ [http://fr.wikipedia.org/wiki/Félix\\_le\\_Chat](http://fr.wikipedia.org/wiki/Félix_le_Chat)
- 10/ [http://fr.wikipedia.org/wiki/Billy\\_the\\_Cat](http://fr.wikipedia.org/wiki/Billy_the_Cat)
- 11/ [http://fr.wikipedia.org/wiki/Garfield\\_\(bande\\_dessinée\)](http://fr.wikipedia.org/wiki/Garfield_(bande_dessinée))
- 12/ [http://fr.wikipedia.org/wiki/Oggy\\_et\\_les\\_Cafards](http://fr.wikipedia.org/wiki/Oggy_et_les_Cafards)
- 13/ [https://fr.wikipedia.org/wiki/Simon%27s\\_Cat](https://fr.wikipedia.org/wiki/Simon%27s_Cat)
- 14/ [https://fr.wikipedia.org/wiki/Hello\\_Kitty](https://fr.wikipedia.org/wiki/Hello_Kitty)
- 15/ <http://www.chroniquedisney.fr>
- 16/ [https://fr.wikipedia.org/wiki/Samoura%C3%AF\\_Academy](https://fr.wikipedia.org/wiki/Samoura%C3%AF_Academy)
- 17/ <https://catissimo.com/2021/04/14/les-33-chats-de-lunivers-disney/>

Sau "Olivier và bạn hữu", ngoại trừ bộ phim "Bernard & Bianca ở xứ chuột túi" (1991), các nhân vật cổ điển mèo, chuột, chó dần vắng bóng trên màn ảnh cũng khá lâu... Đột nhiên, mèo quay trở lại năm 2022 với bộ phim "Paws of Fury: The Legend of Hank / Samourai Academy", nhưng không phải Disney mà là hãng Huayi Brothers đã dành chức quán quân về số lượng "miêu vật" xuất hiện trong phim với hàng chục khuôn mặt có tên tuổi và hàng trăm mèo sắm vai dân làng, binh lính, võ sĩ... Chuyện phim xoay quanh tài tử chính chó



Hank ước mơ sẽ trở thành một võ sĩ tài giỏi xả thân cứu giúp dân lành. Cày cục mãi mới tìm được thầy, nhưng chó Hank lại rơi vào một thế giới chỉ toàn mèo là mèo. Vượt qua được những đố kị về nòi giống, Hank dần lấy được niềm tin của làng mèo để hoàn thành sứ mệnh của mình. Bên cạnh chú chó duy nhất của bộ phim, có cơ man là mèo : võ sĩ già **Jimbo**, bé võ sĩ tập sự mèo trắng **Emiko**, nàng mèo nửa vàng nửa trắng có đôi mắt xanh biếc **Yuri**, mèo cam khổng lồ **Sumo**, tướng quân mèo xám râu ba chòm **Toshi**, mèo đồ con mày rậm **Ohga**, chức sắc làng hung hiểm **Ika Chu**...

Cứ tưởng bộ phim đầy mèo này được tung ra để chào đón năm Quý Mão sắp đến, nhưng thực sự, người Trung Hoa lại đang chuẩn bị mừng năm con Thỏ, con giáp duy nhất khác biệt giữa âm lịch Tàu và Ta !

**Cổ Ngự - Thiais 11.2022**

# Le Têt, croyances et superstitions

Si l'arrivée d'une nouvelle année signifie en premier lieu pour l'Européen allégresse et réjouissances, pour le Vietnamien, c'est un moment solennel qu'on accueille avec gravité et recueillement, les réjouissances ne viendront qu'après.



Pendant les instants où l'on se prépare à accueillir la nouvelle année, toute la famille est réunie autour de l'autel des ancêtres. Le sens de la piété filiale est traditionnellement très fort chez le Vietnamien. Face à l'autel, un repas de fête avec tous les mets traditionnels du Têt a été préparé pour accueillir dignement les grands-parents et parents décédés qui reviendront au sein du foyer passer le Têt avec leurs descendants. C'est un moment de recueillement plein d'émotions. Les jours de fête terminés, une autre cérémonie devant l'autel aura lieu le troisième ou quatrième jour de l'année avec un repas d'adieu plus modeste pour saluer les ancêtres qui retourneront dans leur monde de l'au-delà.

Selon une vieille croyance, les premiers jours de l'an, mauvais esprits et autres démons ont l'habitude de venir en bandes chez les vivants semer le désordre et répandre leurs malédictions. C'est pour les empêcher de venir qu'on a la coutume de dresser un mât du Têt (cây nêu) sur la grande place du village et dans la cour

de chaque maison. C'est un grand mât de bambou sur lequel on accroche divers objets : talismans, pétards, flûtes, grelots... qui, agités par le vent émettent des bruits censés éloigner les diables et les démons. On accroche aussi des carpes, que le Génie du Foyer a l'habitude de chevaucher le 23<sup>e</sup> jour du dernier mois, pour retourner au Ciel rendre compte au Dieu céleste de ce qui s'est passé dans la maison l'année qui s'achève. On trouve aussi des lanternes, mais là, c'est pour guider les ancêtres qui cherchent le chemin du retour au foyer de leurs enfants pour les fêtes.

On voit que le mât sert des objectifs divers et contradictoires : chasser les uns, inviter les autres... Mais n'oublions pas que le but principal est d'éloigner les mauvais esprits les premiers jours de l'an.

Sur le sol, on a l'habitude aussi de tracer des flèches pointant vers l'est pour indiquer aux démons la direction qu'ils doivent prendre pour retourner là d'où ils viennent, c'est-à-dire la mer.

C'est dans ce but aussi que vient la coutume d'allumer les pétards qui fait la joie des enfants les premiers jours de l'an. À minuit, au moment du passage à la nouvelle année, de longues bandes de pétards sont simultanément allumées faisant entendre un joyeux vacarme marquant l'arrivée du nouvel an. Le but est de chasser les démons qui, on en est persuadés, ont horreur du bruit. Et pendant les premiers jours de l'an, on entendait partout, dans les villes et les campagnes, les bruits des pétards.

Depuis des décennies, cette pratique a été interdite un peu partout et punie de fortes amendes en raison de risques d'accident. Mais dans plusieurs localités, même dans certaines villes étrangères à forte immigration asiatique, des entreprises commerciales obtiennent des autorisations spéciales de la municipalité pour perpétuer la tradition. Mais le but maintenant n'est pas tellement de chasser les démons mais plutôt de porter chance pour la nouvelle année.

On espère fermement qu'avec la nouvelle année, tous les malheurs, frustrations, déceptions... de l'année passée vont disparaître, laissant place à une nouvelle étape avec plus de chance, de prospérité et de bonheur. Afin de partir sur un bon pied on s'efforce de régler ses dettes avant l'arrivée de la nouvelle année. De leur côté, les créanciers s'acharnent aussi à réclamer leurs dus à ceux qui leur doivent de l'argent. Mais même avec la meilleure



volonté du monde, tout le monde n'a pas les moyens de régler toutes ses dettes avant l'échéance fatale. Dans ces cas, on doit se résigner à se cacher et fuir ses créanciers en attendant des jours meilleurs. Cela n'empêche pas de garder de grands espoirs en l'année nouvelle qu'on doit malgré tout accueillir dignement.

C'est ce qui est arrivé à Nguyễn Công Trứ (1778-1858), célèbre lettré du XIX<sup>e</sup> siècle, qui en deux sentences parallèles, raconte comment il accueille allègrement la nouvelle année :

*Chiều ba mươi, nợ hồi tít mù, co cẳng đạp thẳng Bần ra cửa*

*Sáng mồng một, rượu say túy lúy, giơ tay bồng ông Phúc vào nhà.*

(Le soir du trentième jour, pourchassé par mes créanciers, je chasse d'un coup de pied la Misère par la porte / Le matin du jour de l'an, imbibé d'alcool, j'ouvre les bras pour porter le Bonheur dans la maison.)



On croit aussi fermement que ses faits et gestes les premiers jours de l'an auront une conséquence décisive sur toute l'année à venir, donc on s'efforce de ne pas se disputer ou de se mettre en colère, et de garder son calme et sa bonne humeur en toutes circonstances pendant les fêtes du Nouvel An. On évite aussi de balayer sa maison les trois jours du Têt, car il se peut que la Chance se soit présentée en son domicile en ce début d'année, et en balayant on risque de la chasser malencontreusement de la maison !

La croyance du "premier visiteur" est aussi très importante. On croit fermement que la première personne qui foule de ses pieds sa maison le premier jour de l'année a également une influence faste ou néfaste sur ce qui va arriver tout le reste de l'année. Aussi souhaite-t-on que cette personne soit un homme qui connaît la réussite et le bonheur dans la vie plutôt que quelqu'un de malchanceux ou criblé de dettes. Pour éviter toute mauvaise surprise, si le propriétaire de la maison estime que l'année passée a été assez faste pour lui, il préfère sortir de chez lui avant minuit et revenir afin d'être le premier à fouler le sol de sa maison en cette nouvelle année !

On le voit, avant d'être un moment de festivités, le Têt vietnamien est d'abord est évènement solennel empreint de mysticisme, de croyances et de superstitions qui perdurent dans les rites accompagnant sa célébration. La poétesse Hồ Xuân Hương a parfaitement traduit ce contraste entre la gravité mystique de la fin d'une année hantée par la présence maléfique des mauvais esprits et la légèreté, l'optimisme qu'on ressent le matin de la nouvelle année :

*Tối ba mươi, khép cánh càn khôn, nich chặt lại, kéo ma vương đưa quỷ tới*

*Sáng mồng một, lỏng then tạo hóa, mở toang ra, cho thiếu nữ đón xuân vào.*<sup>1</sup>

(Le soir du dernier jour, fermons les portes du monde, verrouillons-les bien, pour empêcher les forces maléfiques d'introduire le démon,  
Le matin du premier jour, ouvrons les serrures de la nature, qu'elle soit grande ouverte, pour laisser la jeune fille accueillir en elle le printemps.)

En deux vers parfaitement parallèles, où sont opposés mot à mot *soir du dernier jour/matin du premier jour, portes du monde/serrures de la nature, empêcher/laisser, introduire/accueillir, forces maléfiques/jeune fille, démon/printemps...* la poétesse a parfaitement fait ressentir l'atmosphère lugubre de la fin de l'année opposée à l'allégresse du nouveau printemps.

Mais les apparences sont trompeuses. Hồ Xuân Hương (1772-1822) est réputée pour ses vers à double sens à connotation érotique. Une deuxième lecture permettra de voir qu'en fait la poétesse, parfaite incarnation de l'esprit libertin du XVIII<sup>e</sup> siècle, ne fait qu'évoquer un seul et même acte, sous deux points de vue différents.

Vĩnh Đào

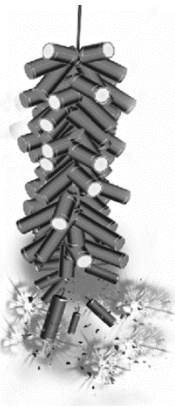
Janvier 2023

<sup>1</sup> Il n'est pas absolument sûr que l'auteur soit véritablement Hồ Xuân Hương; on a l'habitude de lui attribuer certaines créations érotiques de ses contemporains anonymes, créations d'ailleurs d'une incontestable valeur littéraire.

# TẾT XƯA TẾT NAY

Chiều Ba Mươi Tết cúng Giao Thừa  
Ngát khói trầm hương nhớ Tết xưa...  
Cái thuở quê nhà thanh bình ấy  
Cuộc đời con trẻ đẹp như mơ...

Nhớ lắm... Ngoài sân bếp lửa hồng  
Mấy chú lo canh nồi bánh chưng.  
Bàn thờ tổ, đỉnh đồng bóng loáng  
Vàng hương, ngũ quả mệ lo trưng.



Sáng mồng một, phòng khách hoa viên  
Cúc đào đua nở báo điềm hên.  
Mẹ pha trà, tèm trầu đợi khách  
Bố làm thơ, đặc chí ngâm rền...

Rộn ràng trước cổng pháo mừng Xuân  
Anh chị em xúng xính áo quần  
Chúc Tết... bố mở hàng từng đũa  
Phong bao đỏ - Ôi sướng quá chừng !

Những ngày vui ấy xa.... quá xa  
Đến nay thế hệ cháu con ta  
Nếp xưa vẫn giữ dù lưu xứ  
Tết Việt Nam... phong tục nước nhà.

**Phạm Thị Nhung**

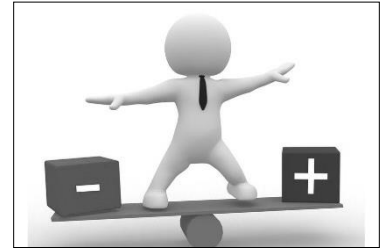


# Gạch đầu hàng



Theo thói quen nghề nghiệp của người hay phải tính toán chi thu, với hai hàng cột, bên cộng, bên trừ cho mỗi mục, mỗi phần của các dự án, cứ đến cuối tháng 12, anh lại thu xếp tìm được chừng nửa ngày thông thả để làm bảng tổng kết cho năm sắp kết thúc. Cũng có hai cột, nhưng không dùng Excel hay những chương trình ứng dụng tương tự đã quen thuộc hàng ngày, anh mở ra hồ sơ Word có sẵn từ gần hai chục năm nay, thêm một trang mới rồi chia màn ảnh ra làm hai phần, cột bên phải tên "Được", cột bên trái tên "Mất" và bắt đầu nghĩ đến những gạch đầu hàng sẽ thêm vào hai bên.

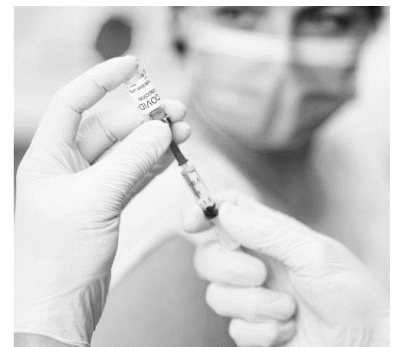
Thêm vào bên nào trước ? Được những gì ? Mất những gì ? Được - có tốt hơn không ? Mất - có buồn thêm không ? Anh có cảm tưởng, mỗi năm mỗi khó khăn hơn trong việc lục tìm từ trí nhớ những được-mất đã qua suốt mười hai tháng, nên đành phải dùng hai bộ nhớ phụ : *album* ảnh chụp này chụp nọ và tờ báo biểu liệt kê những sự kiện đáng nhớ đã xảy ra từ ngày 01 tháng Một cho đến hết ngày 15 tháng Mười Hai. Có phần riêng của mình và phần chung của cả nhân loại. Nhưng, suy cho cùng, được-mất cũng đầy tính tương đối : được người, mất ta / được ta, mất người, luật bù trừ ai cũng biết, khó có thể mà *win-win* cho cả anh, tôi và hần được ! Thôi, cứ "Mất" trước, "Được" sau đi nhé, để thấy cuộc sống, dù có gian nan, hoạn nạn đến đâu, vẫn còn có những ngày đáng sống !



Anh nhấp chuột và bắt đầu gõ lên bàn phím.

Gạch thứ nhất : nữ hoàng Anh Elizabeth II từ trần. Đối với riêng anh, sự ra đi của "người đàn bà thế kỷ XX" này hoàn toàn không gây ra một ảnh hưởng nào. Nhưng, để tỏ lòng ngưỡng mộ một gương mặt xứng đáng gắn liền với chữ "lãnh đạo", anh ghi lại, để nhớ. Lan man nghĩ đến cái chết của công nương Diana, cách đây vừa tròn một phần tư thế kỷ. Hôm ấy, đang dọn bàn ăn, truyền hình đưa tin, anh suýt đánh rơi cái đĩa đang cầm trên tay. Một sự ra đi bất ngờ, thảm khóc !

Gạch thứ hai, tiếp tục theo cùng hướng suy nghĩ, anh thêm tên nhà thơ Cung Trầm Tưởng, kịch sĩ Thẩm Thúy Hằng, nhạc sĩ Cung Tiến, nhà văn-nhà khoa học Toàn Phong Nguyễn Xuân Vinh, thiền sư Nhất Hạnh, cựu tổng thống Nga Gorbachev, ca sĩ Olivia Newton-John, những người đã cùng anh sống qua một thời, đã gợi nơi anh niềm tin vào một sự thay đổi tích cực, đã hát hộ tinh anh, đã đem nhan sắc, tài năng và những hương xưa, hương xa tô điểm cho đời, vun xới cho tâm hồn của anh đâm cành trở nhánh. Anh biết ơn họ, ở một khía cạnh nào đó, đã khiến cuộc sống của anh trở nên phong phú hơn, thâm trầm hơn, thăng hoa hơn.



Gạch thứ ba, anh dành cho Covid, con quái vật vô hình đã nuốt chửng hơn 6 triệu mạng người trong mấy năm qua. Ở vị trí này của hai năm trước, vì nó, anh đã mất rất nhiều, người thân trong gia đình, họ hàng, bạn bè, quen biết. Năm nay, đến phiên nó nằm vào cột "Mất", và anh hy vọng, năm sau, sẽ không phải nhắc đến tên nó nữa.

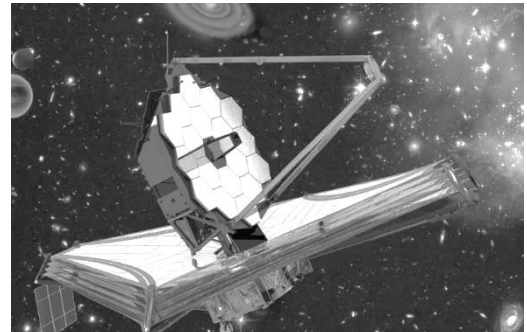
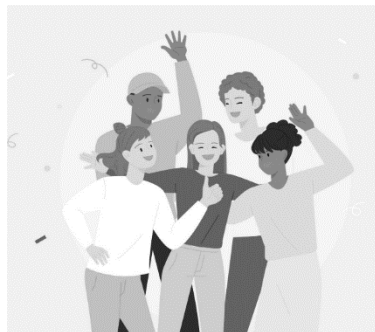
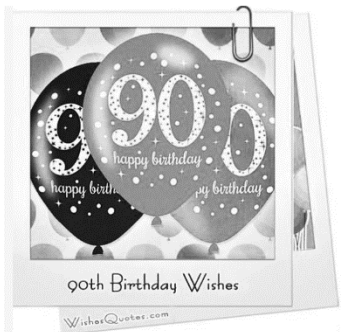
Gạch thứ tư, anh viết tên các thiên tai đã đổ xuống quả đất này trong suốt năm : bão lụt, hạn hán, cháy rừng, động đất... Hình như từ sau cơn sóng thần *tsunami* ở Ấn Độ Dương năm 2004, trái đất hứng chịu ngày càng nhiều hoạn nạn do biến đổi khí hậu, bão Thái Bình Dương, bão Đại Tây Dương, cháy rừng tràn lan ở Mỹ, Úc, Âu Châu, đất Á, Phi Châu khô nê, sông ngòi kiệt quệ. Con người sao tránh khỏi, cả một dải đất miền trung quê anh chìm trong biển nước gần tháng trời, mái ngôi nhà bà di ở Pháp tan tành vì mấy trận mưa đá, gia đình ông bác ở California bỏ của chạy lấy người, băng qua biển lửa để thoát thân. Cái gạch đầu hàng này cứ lặp đi lặp lại mỗi năm, và anh nhận ra rằng, hậu quả của nó ngày càng nặng nề, khắc nghiệt.

Hết thiên tai, đến nhân tai. Gạch cuối cùng của phần "Mất", anh ghi xuống : chiến tranh Nga-Ukraine. Chết chóc, ly tán, mất mát, máu và nước mắt của hàng triệu con người đổ xuống vì tham vọng của một hoặc một nhóm người. Năm nay, nó thay thế cho những cuộc chiến đã và đang diễn ra ở Nam Tư, ở Syrie, ở Phi Châu, nó che khuất các cuộc đàn áp ở HongKong, ở Miến Điện, nó làm nhân loại bớt chú ý đến sự vi phạm nhân quyền còn đầy dẫy khắp nơi. Cũng như cái gạch Covid, anh mong cái gạch Ukraine-Nga này sẽ biến mất ở những năm sau, để niềm hạnh phúc và sự an hoà, đoàn tụ sẽ trở về toả rạng trên xứ sở của những cánh đồng rực rỡ hướng dương.



Anh rời bàn phím, đi một vòng cho giãn gân cốt, uống ly nước ấm và hứng khởi hơn với những cái gạch đầu hàng sắp ghi xuống trong phần "Được".

Gạch trước tiên, anh dành ngay cho sinh nhật 90 tuổi của bố đầu tháng trước. Bố cũng gần bằng tuổi nữ hoàng Elizabeth, nhưng hưởng vinh hoa, phú quý thì ít, mà tù nhục, ngã ngựa, tù ngục cộng sản có trăm lần hơn. Cuối đời, bố may mắn được khoẻ mạnh, minh mẫn để thông thả thoải mái dần chín ngọn nến cùng với con cháu quây quần cạnh bên. Năm ngoái, khi cùng xem đoạn phim về xe robot Perseverance đang hoạt động trên bề mặt Hoả Tinh, bố quay sang nhìn anh hỏi : "Còn nhớ ngày hai bố con mình xem cảnh phi hành gia Mỹ đặt chân xuống mặt trăng trên TV đen trắng không con ? Đã hơn 50 năm rồi đó !" Bố cười, anh cũng cười theo, mà muốn ứa nước mắt. Mong sao bố sẽ còn sống đến ngày thấy con người đổ bộ xuống Hoả Tinh, để sẽ lại hỏi anh : "Còn nhớ không con... ?"



Gạch sau đó, dành cho những lần gặp gỡ. Sau 2 năm "ngăn sông cấm chợ", nào họ hàng, nào bạn bè, nào lối xóm xóm xôn xao hẹn nhau họp mặt. Có lần anh đi, có bạn anh đón. Giữa những thảm họa vừa qua và những đe dọa sắp đến, cuộc sống của từng người đột ngột trở nên bất thường, không còn đều đều phẳng lặng ngày-tháng-năm như trước nữa. Chỉ trong vòng hơn 20 năm, đã có "tiền-hậu 11 tháng Chín", "tiền-hậu tsunami", "tiền-hậu Covid". Người ta đang nói đến "tiền-hậu Ukraine", và, mai này, sẽ còn gì nữa ? Vậy, sao không gặp nhau hôm nay, chào nhau một tiếng, cười với nhau một trận, ôm cho đầy vòng tay ? Cuộc sống này cần những lần gặp gỡ bằng xương bằng thịt nhiều hơn, vì những trò chơi hiện đại, những cuộc họp, cuộc gọi trên mây, trên mạng, qua Skype, qua Teams, qua Messenger, WhatsApp, Viber... đang đưa đẩy mỗi người vào một góc riêng, tự cách ly, quen dần thói sống 'ảo'.

Gạch cuối cùng của phần "Được", anh viết xuống những thành tựu khoa học mà con người đã đạt đến trong năm : việc ghép võng mạc giúp người mù nhìn thấy, thí nghiệm thành công cho thuốc chủng ngừa ung thư, sida/aids, bệnh mất trí nhớ Alzheimer, thử nghiệm xe nước, xe bay, xe bus không người lái... những viên gạch tiếp tục xây từng bậc thang đưa nhân loại tiến đến cõi phồn vinh, văn minh, an bình.

Đang trên đà hưng phấn, anh muốn tạo thêm trang đời cho những năm sau, phóng tầm nhìn vào tương lai với các dự định đầy tính lạc quan. Năm nhé, tháng 03.2023, khi vợ chồng thằng em út từ Canada sang thăm, anh sẽ dẫn chúng nó đi một vòng Paris đầu xuân, bừng thức sau mấy tháng đông lạnh lẽo, vàng tươi những cành *forsythia* hay hồng rộp một trời hoa mộc lan, đào, mơ, mận. Năm nhé, thêm một năm nữa, 2024, Paris mở rộng cửa đón các lực sĩ và khách du lịch từ khắp thế giới đổ về tham dự Thế Vận Hội mùa hè, cùng lúc, nhà thờ Đức Bà sẽ phục sinh sau trận hoả hoạn tàn khốc. Với riêng anh, cũng là năm một đường xe điện ngầm mới sẽ khánh thành, và, thay vì phải chen chúc, lắc lư một ngày 3 tiếng đồng hồ trong các phương tiện công cộng để đi làm, anh sẽ chỉ phải tốn nửa tiếng đi, nửa tiếng về trên lộ trình nhà-sở của đường métro mới này mà thôi. Lúc ấy, anh sẽ có thời gian để thêm một gạch đầu hàng mới cho phần "Được", thực hiện mơ ước từ lâu của mình :



- Làm thơ.

**Cổ Ngự -Thiais 10.2022**

# Culture vietnamienne



# Huê Diệp Chi

Huê: Hoa / Diệp: Lá / Chi: Cành. Huê diệp chi: Hoa lá cành.

Huê / Bông / Hoa được con người chia thành hai loại chính: loại đẹp (sắc) và loại thơm (hương). Nên ta có những hoa vừa đẹp vừa thơm (hữu sắc hữu hương), những hoa chỉ đẹp không thơm (hữu sắc vô hương), những hoa chỉ thơm không đẹp (hữu hương vô sắc), hay đến những hoa không đẹp không thơm (vô hương vô sắc/hoa cỏ ngậm ngùi). Đó chỉ mới nói về sự thưởng ngoạn hương sắc hoa. Còn nói về thể chất hoa thì có hoa mỏng manh, có hoa bền bỉ, có hoa mềm mại, có hoa cứng cáp... Về màu sắc thì muôn màu như: trắng, đỏ, tím, vàng. Chưa kể đến sự hiện hữu của hoa trong văn chương thi phú, thơ ca... cho đến "nền văn hóa ẩm thực: hoa không ăn được và hoa ăn được dùng làm thực phẩm.

Sau đây xin nói đến các món ăn được chế biến từ các loại bông/hoa như: bông bí, hoa chuối, bông điên điển, bông lục bình, bông lẻ bạn, bông hẹ, bông mướp, bông kim châm, bông sen, bông so đũa, và hoa thiên lý.

## BÔNG BÍ

Bông bí dùng để ăn là bông bí đực của cây bí rợ, không thể đậu trái. Bông bí lớn, màu vàng tươi rất vui mắt. Bông bí được cắt chừa cuống dài, bó thành bó nhỏ đem ra chợ bán, nhưng không có nhiều, chỉ có theo mùa. Thông thường bông bí đem về được rửa sạch, sau đó luộc chấm nước kho cá, kho thịt hay chấm nước tương đậm ớt. Bông bí luộc có vị ngọt, hơi nhân nhần, phần tiếp giáp giữa cuống và bông hơi dai dai, ăn rất ngon. Bông bí còn dùng để nấu canh, xào tỏi, xào thịt bò, xào nghêu, xào bông bí phải canh cho vừa chín mới còn giòn. Món đặc sắc nhất của bông bí là "bông bí dồn thịt chiên" hay còn gọi là chả bông bí.

Bông bí vừa chớm nở phải hái xuống ngay, tưới xơ ở cuống, xoi tim, rửa sạch, để ráo. Tôm, mực, thịt nạc vai heo quét nhuyễn, trộn tiêu hành, mắm muối, bột năng. Bẻ gập các cánh hoa úp đè lên nhau, nhẹ tay bỏ vào chiên với lửa nhỏ để bông bí còn màu vàng tươi, không bị cháy sém. Chả bông bí béo béo, thơm thơm, chấm nước tương đậm ớt. Món ăn này thường được "thực hiện" trong những ngày giỗ, tết của gia đình hay tụ họp, đãi đằng, chả bông bí không những phổ biến ở "miệt vườn" phương Nam, mà còn nổi tiếng ở Huế nữa. Ca dao miền Nam có câu:

*Má mong gả thiếp về vườn*

*Ăn bông bí luộc, dưa hường nấu canh*



## HOA CHUỐI

Người miền Bắc gọi là hoa chuối, người miền Nam gọi là bắp chuối. Thường buồng chuối trở đủ nải rồi, người ta cắt bớt đi các bắp chuối. Bắp chuối có màu tím, ngon nhất là bắp chuối hột. Bắp chuối được chế biến thành nhiều món ăn như: trộn gỏi, nấu canh, ăn ghém và chiên làm đồ chay...

- Gỏi bắp chuối (nộm hoa chuối): Bắp chuối lột bỏ phần bẹ già, còn phần non xắt mỏng, ngâm nước pha chanh hay giấm cho khỏi đen và ra bớt nhựa, vớt ra, để ráo. Trộn chung với tôm thẻ, thịt heo luộc, hến, gà luộc xé phay hay vịt luộc chặt miếng gà rồi rau răm, củ hành tây xắt mỏng, đậu phộng rang giã nhỏ, nước mắm pha đường, chanh, tỏi, ớt.

- Canh chua bắp chuối: Bắp chuối phần non thái mỏng, nấu canh chua me đậm với tôm, cá, lươn...

- Bắp chuối bào trộn với các thứ rau sống khác, rau muống chẻ để ăn chung với các món nước như: bún riêu, bún bò, lẩu các loại...

-Phần trắng giữa bẹ bắp chuối được dùng để làm món chay như: gà xào sả ớt, tôm lăn bột chiên.

Cây chuối rất dễ trồng ở Việt Nam. Hình ảnh của bờ tre đầu làng, bụi chuối te tàu sau vườn là hình ảnh của quê nhà trong tâm người xa xứ, bụi chuối còn là hình ảnh người đàn bà Việt Nam trong ca dao:

*Gió đưa bụi chuối sau hè*

*Anh theo vợ bé, bỏ bè con thơ*

*Con thơ tay ấm, tay bông*

*Tay dắt mẹ chồng, đầu đội thúng bông*



## BÔNG ĐIÊN ĐIỂN

Do mỗi năm, khoảng một tháng sau khi nước lên theo mùa, ở vùng châu thổ sông Cửu Long, bông điên điển trở đầy cành những cánh hoa vàng rực rỡ, trên những cánh đồng ngút ngàn. Trong những ngày không làm việc được để kiếm tiền, người nông dân chống xuống ba lá đi hái bông điên điển tươi bán đổi gạo, làm dưa, hay nấu cháo với bông, luộc bông ăn cầm cự đói:





*Cầm trên tay chùm "hoa mùa lũ"  
 Tên loài hoa chân chất quê nhà  
 Bông điên điển nở vào kỳ giáp vụng  
 Vượt lên trên ngẫu đực phù sa – Bùi Văn Bồng*

Bông điên điển lột, rửa sạch, ngâm với giá sống trong nước muối có độ mặn vừa phải, chùng 3 ngày thì chua, thành dưa điên điển, dùng chấm nước kho cá, kho thịt, nấu canh với cá rô. Mùa nước nổi là mùa tôm cá sinh sôi đầy đặc dưới nước. Người ta giăng lưới, câu, xúc, kéo vó quanh nhà chừng nửa giờ là có cá rô con, rô mè cỡ mấy ngón tay. Canh dưa điên điển cá rô chẳng cần nêm, nêm gì thêm cũng đủ vị mặn, chua hấp dẫn.

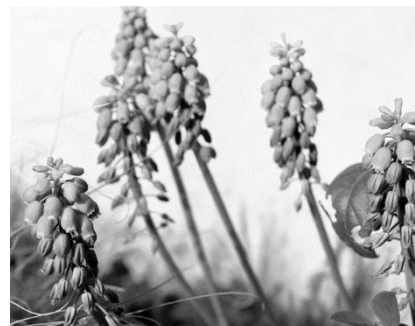
Bông điên điển dùng làm rau sống nhúng lẩu cá, lẩu mắm; xào tép; thay giá làm nhân đồ bánh xèo với thịt heo, ăn với các loại rau, đọt trong vườn, chấm nước mắm pha tỏi ớt; làm mắm chay; nấu canh chua. Mùa điên điển ra bông cũng là mùa cá linh từ Biển Hồ trôi giạt xuống vùng sông Tiền, sông Hậu. Cá linh nấu với me sống vừa chua, làm lẩu, nhúng chỉ duy nhất bông điên điển vào. Hoặc bông điên điển được nấu canh chua với cá bông lau, đậu bắp như trong thơ Bùi Chí Vinh:

*Tôi biết có nồi canh điên điển  
 Cá bông lau, đậu bắp, mỡ hành  
 Em ngậm cái màu bông chín nõn  
 Thẹn thùng không nói được tiếng: anh*

### **BÔNG LỤC BÌNH**

Còn có tên là sen nhật, bèo tây. Lục bình là thân cây cỏ, sống nổi trên mặt nước, có cuống phồng lên thành phao nổi. Lá có gân, hình cung. Hoa mọc thành chùm ở ngọn. Hoa không đều, có màu tím xanh, đài hoa và tràng hoa cùng màu, dính liền nhau ở gốc. Cánh hoa trên có đốm vàng, 6 nhụy (3 dài, 3 ngắn). Người ta dùng bẹ bông lục bình làm gói, chấm nước cá kho.

*Lục bình ai thả trôi sông  
 Mà sao tím cả mấy dòng sông quê  
 Xa nhà, xa mấy triền đê  
 Mà nghe thương nhớ lối về mênh mông - Hoài Trâm*



### **BÔNG LÊ BẠN**

Cây lê bạn có nguồn gốc từ các nước Trung Mỹ, được trồng rộng rãi ở Việt Nam. Cây trồng trong chậu làm cây cảnh, trồng ngoài vườn để làm thuốc. Cây có thân rất ngắn, lá mọc gần như sát đất. Lá không cứng, có bẹ, đầu thuôn dài, mặt trên màu xanh lục, mặt dưới màu đỏ tím. Cụm hoa nhỏ, mọc ở nách lá, ngoài có hai mo úp vào nhau, giống như vỏ con sò, nên còn được gọi là bông sò huyết (oyster plant). Hoa màu trắng, dùng làm thuốc trị ho, hay nấu canh với xương heo ăn cho mát, bồi bổ cơ thể suy nhược.

*Đâu phải tại bông mà mình thành lê bạn  
 Tại tía má em đành đoạn, búng gốc cây bần  
 Chê anh nghèo áo chẳng đủ ấm thân  
 Không cho ghe cá đậu gần ghe tôm*



### **BÔNG HẸ**

Cây hẹ đây là hẹ trồng, chứ không phải hẹ nước để ăn mắm kho. Bông hẹ tiếng Tàu gọi là Cửu thái, tiếng Anh là Chives. Bông hẹ màu trắng. Nấu canh với đậu hủ tươi ăn giải nhiệt. Xào với lòng gà (tim, gan, mè), nghệ ăn để trị ho.

### **BÔNG MƯỚP**

Cây mướp dễ trồng, thuộc họ dây leo, chưa phủ kín giàn đã ra hoa. Người ta thường có câu: "Nụ cà, hoa mướp". Hoa mướp màu vàng rực, nụ hoa tròn và đen. Không bằng bông bí, nhưng hoa mướp cũng được dùng luộc, xào lòng gà, ngon nhất là hoa mướp hương, ăn bùi và béo.

*Con chim chuyền cành ớt  
 Giàn mướp nắng lưa thưa  
 Bát canh chiều rau ngót  
 Thơm ngát tình quê xưa - Hạt Cát*



## BÔNG KIM CHÂM

Tiếng Tàu gọi là kim châm hay hoàng hoa. Tiếng Việt gọi là hoa hiên. Cây thường mọc hoang. Cuống hoa dài từ 80- 100 cm, đầu cuống chỉ làm hai, có từ 6 đến 12 hoa. Hoa màu vàng, phơi khô thành màu nâu. Người ta thường dùng hoa kim châm khô với nấm mèo để nấu canh, hầm thuốc bắc, tiềm vịt, gà... Hoa kim châm có vị ngọt, tính mát, được dùng làm thuốc lợi tiểu, giảm đau, chữa chảy máu cam. Ngày nay cây được trồng nhiều ở vùng cao nguyên Trung phần Việt Nam.



## BÔNG SEN

*Trong đầm gì đẹp bằng sen  
Lá xanh, bông trắng lại chen nhụy vàng  
Nhụy vàng, bông trắng, lá xanh  
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn*

Hoa sen từ xưa đến giờ vẫn được xưng tụng là một loài hoa thanh khiết, được dùng để dâng, cúng Phật. Hoa sen hữu hương, hữu sắc. Hoa sen trắng mang vẻ tinh khiết. Hoa sen hồng có nét thắm tươi. Phù cừ là tên một loài sen nổi tiếng. Nói về hoa sen thì không bút mực nào kể cho xiết. Từ chuyện ngài Ma Ha Ca Diếp nhìn sen mà bừng nở tâm hoa, mỉm cười ngộ đạo trong câu chuyện "Niêm hoa vi tiếu" của Phật giáo đến những cái điệu kỳ, tinh túy của hồn hoa sen.

Hoa sen là một loại thực vật đặc dụng vô kể, không bỏ sót thứ gì. Trong địa hạt Đông y, mỗi bộ phận của cây sen có tính trị liệu khác nhau:

- Gương sen (liên phòng), lá sen (hà diệp), vỏ ngoài hạt sen: tánh mát, trị tiêu chảy, cầm máu.
- Hạt sen (liên nhục): vị thuốc bổ tì, bổ thận.
- Nhụy sen (liên tu): thông thận, cầm máu, giữ tinh (liên tu bất tận).
- Tim sen (liên tử tâm/lõi xanh trong hạt sen): an thần, trị huyết áp cao.
- Ngó sen (liên ngẫu): thanh nhiệt, dùng sống giải rượu, nấu chín giải độc trong thức ăn đồ biển.
- Củ sen: chữa bệnh mất ngủ, hoạt tinh.

Trong phạm vi ẩm thực, cây sen được sử dụng từ: gương sen phơi khô đem đun thay củi; lá sen gói cơm, xôi, quà bánh giữ được hương vị rất lâu; lá sen non nấu cháo trị chứng giữ nước, phù thũng... Hạt sen tươi hay khô được xỏ xâu dùng nấu chè, làm bánh, làm mứt, tiềm vịt, tiềm gà... Ngó sen làm gỏi. Củ sen làm mứt, luộc, chiên bột, hầm canh... cho đến trà ướp hương sen.



Hoa sen vị ngọt, hơi đắng, không độc, có tánh ấm, giúp an thần, trị xuất huyết.

Có một món ăn nấu từ hoa sen của nhà văn Tân Đà, đã trở thành giai thoại: vịt hấp hoa sen. Ông cho rằng tinh túy của sen đọng lại ở hoa, nên dùng cánh hoa sen phủ kín vịt để hấp cách thủy. Vịt ở đây là vịt tơ vừa, được làm sạch bằng rượu, khử mùi bằng gừng, ướp gia vị cho thấm trước. Khi vịt chín, bao nhiêu hương hoa ngấm hết vào thịt. Ăn cả thịt vịt mềm, không bị béo ngậy cùng hoa thơm, ngọt. Đến hết vẫn còn "vương vấn" hương vị, cứ như là: "Dầu lìa ngó ý còn vương tơ lòng" (Nguyễn Du) theo ý thơ của Mạnh Giao:

*Thiếp tâm ngẫu trung tị, tuy đoạn do khiên liên  
(Lòng thiếp tơ trong ngó sen, dù đứt còn vương hoa)*

## BÔNG SO ĐƯA

Cây so đũa hoặc mọc hoang, hoặc được trồng nhiều ở các vùng bờ quanh ruộng của đồng bằng sông Cửu Long. Cây so đũa thon cao, thẳng, vỏ nham nhám, xù xì, nứt nẻ. Trái so đũa nhỏ dài, hình dáng như chiếc đũa. Thân cây so đũa dùng làm cột nhà, cây nấm mèo. Lá là món hảo của dê. Bông so đũa mọc ở trên cao, kết thành từng chùm, có 2 màu: trắng và tím. Bông so đũa có vị nhân nhẵn đắng, nhưng ngọt hậu.



Đầu tháng 10 âm lịch trở đi, cây so đũa đồng loạt ra hoa, cùng lúc với mùa cá linh để có món ăn nức tiếng là cá linh nấu canh chua bông so đũa (cá linh thường được dùng làm mắm để dành chế biến nhiều món như kho mặn, kho mắm lốt mía, kho mắm với cà tím, kẹp vỉ nướng, chiên giòn, nấu canh chua với bạc hà...). Bông so đũa lột cuống, rửa sạch. Nấu nước sôi, dầm me, thả cá linh, nêm vừa miệng, hớt bọt, cho bông so đũa vào là nhấc xuống liền, để bông còn giòn mới ngon. Trên mặt bỏ ngò gai, rau om xắt nhỏ, thêm một chút tỏi phi, vài lát ớt tươi. Không có cá linh, người ta nấu canh chua so đũa với tôm, tép.

Bông so đũa còn dùng luộc, xào, đặc biệt là món cá lóc bọc bằng bông so đũa hấp, chấm nước mắm đồng dầm ớt.

## HOA THIÊN LÝ



Cây thiên lý là một loại dây leo, dài hàng mét, thân non có lông, lá mọc đối. Hoa mọc thành chùm màu vàng chanh hay trắng ngà. Ban đêm hoa tỏa hương thơm ngát, nên còn được gọi là Dạ lai hương.

Lá và hoa thiên lý được thu hái vào mùa hè, dùng tươi. Rễ thu hái vào mùa thu, phơi hay sấy khô. Lá có tác dụng chữa bệnh trĩ, trị giun kim. Rễ chữa tiểu buốt hay ra máu. Hoa thiên lý giống như cái chuông gió nhỏ, lấp ló trong những tán lá xanh mướt. Ngoài chức năng làm đẹp:

*Tóc em dài em cài hoa thiên lý  
Miệng em cười hữu ý anh thương*

Cộng mùi hương thoang thoảng, hoa thiên lý còn có vị ngon ngọt, tách mát, được người nông dân miền Bắc coi như một loại rau có sẵn trong nhà. Hoa thiên lý đi vào ca dao qua câu:

*Thương chồng nấu cháo le le  
Nấu canh thiên lý, nấu chè hạt sen*

Canh thiên lý mang hương vị đặc trưng của mùa hè. Nấu canh thiên lý không phức tạp. Chọn những chùm hoa mới nở, ngâm nước cho hết kiến, chùm hoa to thì tách làm 2, 3 nhánh nhỏ. Ở thành phố thì nấu hoa thiên lý với thịt heo băm, giò sống. Nhưng kết hợp độc đáo của hoa thiên lý là cua đồng già nhỏ là canh có hương vị đậm đà ngay.

Hoa thiên lý xào với thịt bò, có ướp chút gừng và nước tương cho thơm. Ngày nay người ta dùng hoa thiên lý như một loại rau sống, nhúng với lẩu các loại.

*Người ấy dạo xưa vẫn hay sang  
Xin mẹ từng chùm thiên lý hoa vàng  
Về nấu nồi canh hoa thiên lý  
Tưởng bắc đò sang nổi họ hàng  
Bướm đậu vô tình, bướm lại bay - LH*

Nhiều dân tộc khác cũng có các món ăn chế biến từ các loài hoa như: người Nhật ăn hoa cúc đồng, người Pháp nấu thức ăn với choux-fleur, artichaut, người Hy Lạp dùng bông bí để chiên, dân Nam Mỹ có hoa của cây yucca dùng làm salad, xào.

Nhà văn Võ Phiến trong bài "Ăn và đọc" có một đoạn văn thế này:

*"Nhưng văn chương nghệ thuật không khác cái ăn là mấy. Ca dao, dân ca là sản phẩm của một địa phương, và thường thức đến tận cùng cái hay ho của nó hình như cũng chỉ có thể là người địa phương... Như vậy, người ta không chỉ ăn bằng mồm. Con người đã ăn cả gốc gác quê hương, bằng phong tục tập quán của mình, bằng khí chất riêng biệt của cơ thể mình, cũng như bằng lịch sử, trình độ văn hóa của xứ sở mình. Trong một đĩa đồ ăn, có phản ánh khí hậu một miền, của những đặc điểm sinh lý con người địa phương... Và giả sử nói có cả phản ánh của một phần nào những đặc điểm tâm hồn trong đó có quá chăng?"*

## Xuân Phương



# PHẠM QUỲNH : UN DESTIN NATIONALISTE ET FRANCOPHILE

Phạm Quỳnh, né le 17 décembre 1892 à Hà Nội et mort le 6 septembre 1945 à Thừa Thiên (Huế), est un journaliste, auteur et homme d'État vietnamien de la dynastie Nguyễn.

Pionnier dans la promotion de la langue vietnamienne, le *Quốc Ngữ*, il choisit dès le début de sa carrière le vietnamien au lieu de l'écriture chinoise ou du français pour ses écrits et publications. Fervent monarchiste de la fin de la dynastie Nguyễn, il prône la restauration de l'autorité de la Cour de Huế dans les trois régions (Nord, Centre et Sud), l'autonomie du Việt Nam sous le protectorat français et la persévérance dans le nationalisme et dans l'établissement d'une monarchie constitutionnelle.

Figure emblématique de l'élite vietnamienne sous la colonisation, Phạm Quỳnh tenta une synthèse du meilleur de la France et du Việt Nam. Cette prise de position politique inconfortable face au colonialisme brutal et au nouveau radicalisme vietnamien lui coûta la vie.

Après la Révolution d'août 1945, il est tué par le Việt Minh avec deux autres dignitaires du cabinet de l'Empereur Bảo Đại en septembre 1945.



## La richesse culturelle

Phạm Quỳnh est né au 17 de la rue Hàng Trống à Hà Nội dans une famille de lettrés. Orphelin de sa mère à l'âge de 9 mois, de son père à l'âge de 9 ans, il est élevé et éduqué par sa grand-mère avec laquelle il apprend le français.

Phạm Quỳnh fait ses études au Collège du Protectorat de Hà Nội (*Trường Trung học Bảo hộ*, plus populairement appelé *Trường Bưởi* en opposition à la référence au protectorat français). Il consacre ses premières années à la maîtrise du chinois classique et peut facilement lire les classiques confucéens qui, selon lui, représentent l'âme du peuple vietnamien. En 1908, il est diplômé major de sa promotion à 16 ans et nommé interprète à l'École Française d'Extrême-Orient (de 1908 à 1917).

Culturellement Phạm Quỳnh est au carrefour de trois civilisations. Formé par le système occidental, il se donne une solide culture vietnamienne et chinoise et écrit en français et en vietnamien dans la presse locale. En 1913, son collègue journaliste et aîné Nguyễn Văn Vĩnh l'invite à devenir rédacteur en chef adjoint de l'hebdomadaire *Đông Dương tạp chí* (« Journal de l'Indochine »). Cependant, la position pro-française du journal aliène son lectorat potentiel. En 1917, sous le parrainage du gouverneur général de l'Indochine française Albert Sarraut et de Louis Marty, Directeur des Affaires politiques et de la Sûreté générale dont le but est de faire promouvoir le rôle culturel et politique du Protectorat français, Phạm Quỳnh fonde la revue bilingue *Nam Phong Tạp chí* (« Vent du Sud »). De nom d'écrivain Thượng Chi, il signe également sous d'autres noms de plume : Hoa Đường, Hồng Nhân.

Le 2 mai 1919, il fonde et devient le secrétaire général de *Hội Khai Trí Tiến Đức*, l'Association pour la Formation Intellectuelle et Morale des Annamites (AFIMA) qui réunit de nombreux intellectuels pour la promotion de la langue vietnamienne. Une des réalisations majeures de cette association a été la rédaction d'un dictionnaire de la langue vietnamienne, le *Việt-Nam Tự-điển* paru en 1931.

En 1922, en tant que représentant de l'association *Tiến Đức*, il se rend en France pour assister à l'Exposition de Marseille, puis présente à la fois au Département politique et au Département d'éthique de l'Académie française une conférence sur l'éducation ethnique.

En 1924, il est invité à être chargé de cours à la Faculté de linguistique, culture et langues du chinois et du Vietnamien, à l'École supérieure de Hà Nội, et rédacteur assistant pour le journal « France – Indochine ».

De 1925 à 1928, Phạm Quỳnh est le président de *Hội Trí tri Bắc kỳ*, la Société d'Enseignement Mutuel du Tonkin. En 1926, il travaille à la Chambre Consultative Indigène du Tonkin et en 1929, il est nommé au Conseil économique et financier d'Indochine.

En 1930, Phạm Quỳnh lance la campagne pour le régime constitutionnel, demandant aux Français d'établir une constitution, de définir clairement les droits fondamentaux du peuple vietnamien, des rois et mandarins vietnamiens et du gouvernement du protectorat.

En 1931, il est nommé vice-président de l'Association géologique de Hà Nội. En 1932, il occupe le poste de secrétaire général du Comité de secours social du Tonkin.

## Le contexte socio-politique et le cheminement idéologique

Après l'annexion des trois provinces de l'est de la Cochinchine au Sud du Viêt Nam en 1862, l'administration française cherche à amoindrir l'emprise chinoise pour promouvoir l'influence française dans la culture vietnamienne – la Cour impériale de Huê utilisant le *Hán văn*, l'écriture chinoise pour la rédaction des textes officiels. Afin d'ancrer la langue française dans la population, l'alphabétisation du vietnamien - le *Quốc Ngữ* - est favorisée, et dès 1865, grâce à l'essor de l'industrie de l'imprimerie, le premier journal de langue vietnamienne, paraît à Sài Gòn, intitulé *Gia Định báo*, et est bientôt suivi d'autres publications.

Il faut attendre presque 30 ans pour qu'en 1892-1893 le premier journal de langue vietnamienne paraisse dans le Nord et le Centre du Viêt Nam, le *Đại Nam Đông văn Nhật báo*, dans le but de communiquer les décisions de l'administration du protectorat français aux lettrés et à l'élite intellectuelle du Viêt Nam. Le directeur en est F.H. Schneider, un imprimeur français d'origine allemande, et le rédacteur en chef, Nguyễn Văn Vĩnh, responsable des articles en vietnamien.



À la suite de la vague de contestations de la population vietnamienne en 1912, l'administration française a besoin de se donner une meilleure image pour calmer les revendications des Vietnamiens nationalistes. Dans le souci de mieux communiquer pour orienter l'opinion et plaider la cause française, elle autorise voire favorise la publication de journaux de langue vietnamienne. Ainsi, paraît le 15/05/1913, *Đông Dương Tạp chí*, « La Revue de l'Indochine », toujours avec F.H. Schneider en tant que directeur et Nguyễn Văn Vĩnh, rédacteur en chef, qui se propose « ... d'étendre l'éducation, de diffuser l'érudition et la pensée française et de mettre l'écriture de la langue nationale sur la trajectoire de l'expansion culturelle, pour vaincre le confucianisme."

Si *Đông Dương Tạp chí* est destiné à propager la politique protectionniste et colonialiste des Français, les rédacteurs vietnamiens, dirigés par Nguyễn Văn Vĩnh, veulent utiliser le journal pour promouvoir la rénovation du pays et la construction d'une nouvelle littérature. Plusieurs hommes de lettres y contribuent, en particulier Phạm Quỳnh depuis les premières parutions. Cependant en 1917, Phạm Quỳnh va créer son propre journal, *Nam Phong Tạp chí*.

Car si les deux hommes partagent le même credo d'une autonomie de la langue pour servir l'autonomie du peuple vietnamien, leur vision politique diffère.

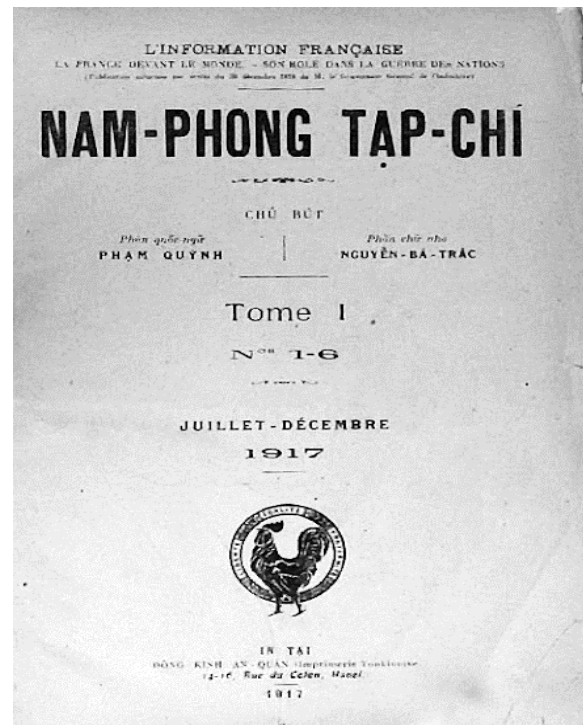
Nguyễn Văn Vĩnh demande pour le Tonkin et l'Annam la politique de *Trực trị* ou Administration Directe, qui écarte le pouvoir impérial pour laisser la France gouverner directement avec la participation du peuple par le vote d'une Chambre haute et d'une Chambre basse du Parlement. Avec la politique de « l'administration directe », Nguyễn Văn Vĩnh se prononce contre le gouvernement impérial et s'oppose fermement à la « monarchie constitutionnelle » de Phạm Quỳnh. Ce dernier prône le principe de *Bảo Hoàng*, la restauration de l'Empereur, demande au gouvernement colonial qu'il applique correctement le traité de Patenôtre (1884), et rende les droits administratifs à *Bảo Đại* tant en Annam qu'au Tonkin, selon une constitution que Phạm Quỳnh se propose de rédiger.

Le journal *Nam Phong* est créé en 1917 avec le soutien du Gouverneur général Albert Sarraut et du Directeur de la Sécurité Louis Marty, dans le but de renforcer le rôle culturel et politique de l'État du protectorat. Phạm Quỳnh, à 25 ans en était à la fois président et rédacteur en chef pour les articles en *Quốc Ngữ*.

Dans le premier numéro (juillet 1917), Phạm Quỳnh préface : “*Ồi ! trong sách có câu : Gió phương nam ấm áp, khá lấy giải được cái lòng hờn giận của dân ta! Ước gì bản báo cũng khiến được các bạn đọc báo có cái cảm giác như cái cảm giác gió Nam Phong ! Bởi thế, đặt tên báo.*” « Il y a une phrase dans la littérature : le vent du sud est chaud, pour traduire la colère de notre peuple ! J'aimerais que le journal donne aussi aux lecteurs l'impression de ressentir le vent de Nam Phong ! De là vient le nom de notre journal !".

Un pas est franchi, depuis *Đông Dương Tạp chí*, « Journal de l'Indochine », à *Nam Phong Tạp chí*, « Journal du Vent du Sud » ...

Malgré la supervision de l'autorité française, *Nam Phong Tạp chí* investit dans le développement de la littérature en langue vietnamienne. Dans les 100 pages de chaque mensuel (il y aura 210 éditions de 1917 à 1934), *Nam Phong* a été l'un des premiers magazines vietnamiens à publier de nombreux articles, poèmes, nouvelles, critiques littéraires et documents historiques dans la langue nationale. Le journal vise à influencer les lettrés qui ont la responsabilité d'éduquer le peuple, de donner un enseignement moral aux individus et à la société conformément à l'idéologie du confucianisme. Il était nécessaire de répandre le *Quốc Ngữ* pour un usage généralisé par le peuple, afin qu'il devienne une langue de civilisation. Dans un article publié en février 1919, Phạm Quỳnh a déclaré : « J'ai consacré toute ma ferveur et tout mon amour à la langue maternelle ; je me suis longtemps juré de sacrifier ma vie entière à cette tâche : constituer une littérature avec notre langue, arriver à ce que notre pays possède sa littérature nationale indépendante ».



Afin que la langue vietnamienne puisse exprimer des notions techniques, Phạm Quỳnh et ses collaborateurs l'ont enrichie en s'inspirant des modèles chinois et français ; ils ont donc inventé des nouveaux mots. Cependant, pour que la langue annamite devienne un outil d'une culture nationale, il y a nécessité de créer un dictionnaire, d'unifier sa grammaire, d'emprunter des mots complexes à la langue française et de rédiger des manuels scolaires. Selon Phạm Quỳnh, par le *Quốc Ngữ*, l'écriture alphabétisée de la langue parlée, le Việt Nam retrouverait son âme et son indépendance. En fait, l'utilisation de l'écriture romanisée était encouragée par les colonisateurs, mais ils voulaient une francisation du Việt Nam, et non son indépendance. Alors, l'« Association pour la formation intellectuelle et morale des Annamites » a été créée en 1919 par les rédacteurs de la revue *Nam Phong*, avec pour but de répandre leurs idées et l'usage général du *Quốc Ngữ*. Pour cette association, créer une prose en vietnamien écrit signifiait de donner les moyens au Việt Nam de retrouver son indépendance. Phạm Quỳnh écrit dans la revue *Nam Phong* en juillet 1931 : « Sans littérature nationale, il ne peut y avoir de culture nationale ; sans culture nationale, il ne peut y avoir d'indépendance intellectuelle ; sans indépendance intellectuelle, il ne peut y avoir d'indépendance politique ».

Malgré les intentions de ses fondateurs, *Nam Phong* sera jugé également pro-français et souvent moqué dans les années 1930 par le journal *Phong Hóa*, dirigé par des membres du *Tự-Lực văn-đoàn* (Groupe Littéraire Autonome), réunissant de jeunes écrivains nationalistes dont les plus charismatiques sont Nhất Linh (Nguyễn Tường Tam) et Khái Hưng (Trần Khánh Giư).

### Dans le gouvernement de l'empereur Bảo Đại

Le 11 novembre 1932, après le retour de l'empereur Bảo Đại, Phạm Quỳnh est appelé par la dynastie Nguyễn à Hué pour entrer dans le gouvernement, renonçant alors à son poste d'éditeur du journal *Nam Phong*. Il devient directeur du Cabinet impérial puis ministre de l'Éducation à la Cour royale de Hué le 2 mai 1933. Pendant huit ans, il développe un enseignement primaire en langue vietnamienne, préparatoire à un enseignement primaire en langue française. À travers ses écrits, il promeut « un enrichissement de sa langue qui soit une modernisation sans être un reniement ».

Le 6 janvier 1939, il est élu membre associé de l'Académie des sciences coloniales et obtient le prix de la langue française pour son livre « Essais franco-annamites ».

En 1941, il accepte le poste de ministre de l'Intérieur. Au début de 1945, il renouvelle son appel à l'amitié franco-vietnamienne dans l'hebdomadaire « Indochine » et met en avant les affinités intellectuelles des deux peuples : « Qu'est-ce à dire, sinon que la langue française est l'image parfaite du génie français, et que le génie français, essentiellement humain et humaniste, ne détruit ni asservit l'âme des peuples, mais au contraire, la libère et l'élève ? ».

Quelques jours plus tard, le 9 mars 1945, c'est le coup de force japonais de 1945 en Indochine. Le 11 mars 1945, Phạm Quỳnh contre-signé le décret de l'empereur Bảo Đại proclamant l'indépendance de l'Annam et du Tonkin sous le nom d'empire du Việt Nam dans le cadre de la Grande Asie orientale. Puis, trop lié à l'ancien système, il laisse sa place à Trần Trọng Kim, homme de lettres également contributeur de *Đông Dương Tạp chí* et *Nam Phong Tạp chí*.

Le 19 mars, il quitte le ministère et prend sa retraite pour vivre dans l'isolement à la villa Hoa Đường à Phủ Cam, Huế. Sans illusion sur sa condition : « Je suis un homme de transition. Sincère ami de la France, on me reproche de cacher sous ma francophilie de façade un nationalisme exacerbé. Patriote vietnamien, on m'accuse de trahir ma patrie en pactisant avec le conquérant ».

Le 15 août 1945, l'empereur du Japon Hirohito annonce la capitulation de son pays. Phạm Quỳnh voit alors le Việt Nam entrer dans une période trouble avec la révolution communiste, après la manifestation générale du 19 août 1945.

Le 23 août 1945, Phạm Quỳnh est arrêté par le Front Việt Minh et escorté hors de Huế avec l'ancien gouverneur de Quảng Nam, Ngô Đình Khôi (le demi-frère de Ngô Đình Diệm) et son fils Ngô Đình Huân. Les trois sont exécutés par le Việt Minh le 6 septembre 1945. Ses restes sont retrouvés en 1956 dans la forêt de Hắc Thú, ramenés et enterrés le 9 février 1956 à Huế, dans l'enceinte de la pagode Văn Phước.

## La postérité

Phạm Quỳnh est considéré comme un pionnier dans l'utilisation du vietnamien pour construire une pensée et une littérature vietnamiennes. *Dương Quảng Hàm* a évalué ses travaux comme ayant « formé notre langue à être capable de traduire et d'interpréter de nouvelles théories et idées de philosophie et de science ».

Il est l'auteur et le traducteur en vietnamien de nombreux articles et ouvrages sur la littérature, la philosophie, les aphorismes, les fables, les opéras et chansons et les essais. Presque toutes ses œuvres sont publiées dans le magazine *Nam Phong*. De nombreux articles ont ensuite été réimprimés dans des livres publiés par la *Đông Kinh Ấn Quán* à Hà Nội.

Le 28 mai 2016 a eu lieu la cérémonie d'inauguration des travaux de restauration de la tombe et l'érection de la statue de Phạm Quỳnh dans la ville de Huế. Le buste de Phạm Quỳnh a été conçu par son petit-fils, l'architecte Tôn Thất Đại. Il est placé derrière sa tombe devant la pagode Văn Phước. Le devant de la tombe est recouvert d'une stèle de pierre noire gravée de son célèbre dicton :

« *Truyện Kiều còn tiếng ta còn. Tiếng ta còn nước ta còn.* »  
« Tant qu'il y aura le conte de Kiều, il y aura notre langue. Tant qu'il y aura notre langue, il y aura notre pays. »



Statue de Phạm Quỳnh  
construite en 2016 à Huế

TTH

Sources :

1. <https://redtac.org/asiedusudest/2021/05/06/le-role-de-nguyen-van-vinh-et-de-pham-quynh-dans-le-developpement-du-quoc-ngu-et-de-la-litterature-Vietnamienne/>
2. <https://aihuubienhoa.com/a4195/nguyen-van-vinh-va-pham-quynh-hoang-yen-luu>
3. [https://vi.wikipedia.org/wiki/Ph%E1%BA%A1m\\_Qu%E1%BB%B3nh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ph%E1%BA%A1m_Qu%E1%BB%B3nh)
4. [https://fr.wikipedia.org/wiki/Pham\\_Quynh](https://fr.wikipedia.org/wiki/Pham_Quynh)
5. [https://vi.wikipedia.org/wiki/Nam\\_Phong\\_t%E1%BA%A1p\\_ch%C3%AD](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nam_Phong_t%E1%BA%A1p_ch%C3%AD)
6. Goscha, Christopher E. (2001). « "Le barbare moderne": Nguyễn Văn Vĩnh et la complexité de la modernisation coloniale au Việt Nam ». *Outre-mers*, 88 (332-333), 319-346. <https://doi.org/10.3406/outre.2001.3899>
7. Le Calloc'h, Bernard. (1985). « Le rôle de Phạm Quỳnh dans la promotion du quốc ngữ et de la littérature Vietnamienne moderne ». *Revue française d'histoire d'outre-mer*, 72 (268), 309-319. <https://doi.org/10.3406/outre.1985.2477>
8. Le, Thu Hang. (2008). « Le Việt Nam, un pays francophone atypique : regard sur l'emprise française sur l'évolution littéraire et journalistique au Việt Nam depuis la première moitié du XX<sup>e</sup> siècle ». *Documents pour l'histoire du français langue étrangère ou seconde*, 40/41, 341-350. <http://journals.openedition.org/dhfiles/498>



## « Vendeuse de bananes à Hôï An »

ON NE SAIT PLUS DEPUIS QUAND elle est là, vendant des bananes sur le trottoir de Hôï An. Certains disent qu'elle est là depuis 50 ans. En la prenant en photo, j'ai essayé de lui demander, depuis quand ? Elle m'a simplement répondu : depuis qu'elle est toute jeune. Elle avait 83 ans au moment de cette photo.





©Pham Tom, 2017, Vietnam, through my eyes

## « Bà bán chuối Hội An »

KHÔNG BIẾT ĐÃ BAO LÂU bà bán chuối ở vỉa hè Hội An, có người nói là từ 50 năm rồi. Khi chụp ảnh bà, tôi đã cố hỏi từ khi nào? Bà ấy chỉ trả lời: từ lúc trẻ thơ. Bà đã 83 tuổi khi bức ảnh này được chụp.



## Cà bung

### **Ingrédients :** pour 4 personnes

- 20 carrés de tofu frit
- 2 aubergines
- 240 g de palette de porc
- 1 paquet de tía tô (shiso)
- 2 grosses tomates
- 2 échalotes
- 2 gousses d'ail
- 2/3 cuillère à café de curry
- 2 cuillères à café rases de curcuma
- Nước mắm
- Huile
- Riz

### **Ustensiles :**

- 1 poêle à bord haut ou 1 casserole type faitout
- 1 planche à découper
- 1 couteau bien aiguisé

### **Préparation :**

1. Hacher les oignons et l'ail.
2. Couper la viande en tranches de 1 cm de large.
3. Couper les tomates en 8.
4. Peler les aubergines si vous le souhaitez. Couper les aubergines en 2 puis en tranches de 5 mm.
5. Couper les carrés de tofu en 2.
6. Hacher le tía tô.
7. Dans la poêle, faire dorer les oignons puis l'ail.
8. Ajouter le porc avec le curry et curcuma, mélanger.
9. Ajouter les aubergines et le tofu, mélanger.
10. Ajouter de l'eau jusqu'à la surface puis laisser cuire jusqu'à ce que les aubergines soient cuites.
11. Ajuster l'assaisonnement avec du nước mắm.
12. Faire cuire du riz.
13. Servir du riz et recouvrir de cà bung. Les convives assaisonnent avec la sauce nước mắm.



***Bon appétit !***

**Vietcook AGEVP**

*Ateliers de cuisine vietnamienne.*

*Venez apprendre et ravir vos papilles dans la bonne humeur !*

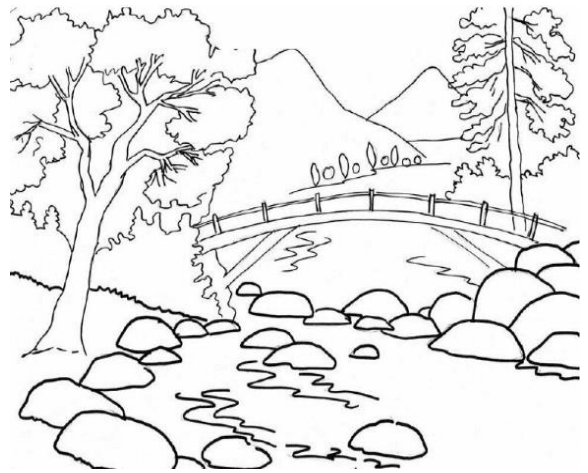
*Cours en petit groupe (<10 personnes) le dimanche matin sur inscription,  
pour tous les âges et tous les niveaux.*

*Suivez-vous sur la page Facebook Vietcook AGEVP*

*Pour plus d'informations, contactez-nous par mail : vietcook.agevp@gmail.com.*

# VỀ ĐỘNG ĐÀO HOA

Chiều xuân nắng trái vàng tơ  
Thần thơ... bướm lạc bên bờ suối hoa  
Hương rừng quyện gió bay xa  
Dịu em... về Động Đào Hoa ngút ngàn...  
Hồng tươi lồng lộng không gian  
Ngất ngây Lưu Nguyễn... bàng hoàng hồn thơ !  
Thiên Thai... sáo lá cung chờ...  
Em về... thả suối vần thơ tạ từ  
Nhân gian... Xa tí... Xa mù...



*Parc de sceaux*  
*Paris, Mùa Hoa Đào*  
**Phạm Thị Nhung**

**NOUVEAU !**

UNE APPLICATION  
"MADE IN PARIS 13"

**LE MEILLEUR DU VIETNAM  
CHEZ VOUS EN QUELQUES CLICS!**

**VIETMIAM**

Available on the  
**Google Play**

Download on the  
**App Store**



## Actualité et société

# MÈO TA, MÈO TÂY

Không biết ai bắt chước ai, cả người Pháp lẫn người Mỹ đều dùng con mèo để nói cùng một chuyện: «La nuit, tous les chats sont gris» - «All cats are grey in the dark», tức là «Tất đèn nhà ngói cũng như nhà tranh». Nghĩa đen thì dễ hiểu rồi. Nghĩa bóng, chỉ có người lớn mới hiểu, con nít con nôi đi chơi chỗ khác. Tuy nhiên, nếu đọc những câu này bằng tâm hồn trẻ con, ta lại nhớ trò chơi trùm mèo bắt mèo thả bé. Dùng một cái mền lớn trùm cả đám, «con » đứng ngoài mò mẫm mấy «con mèo» trốn bên trong và đoán xem «mèo» nào là «miu» nào. Thế rồi lại dùng con mắt người lớn để xem xét thì nếu đem cả lũ mèo Việt, mèo Tây, mèo Mỹ trùm chung, sờ thử, ta sẽ đoán được ngay “Who is who” vì mèo Việt không béo tốt như mèo Tây, mèo Mỹ. Tính cách, sở thích, thói quen cũng có nhiều điều để bàn, khi na ná, khi khác xa.

## Hình ảnh

Ở Việt Nam, Mèo tuy không được nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa bằng Âu Mỹ, vẫn là con vật nuôi thân thiết trong nhà, có nhiệm vụ hẩn hoi: chó trông nhà, mèo bắt chuột. Thế nhưng, con mèo trong mắt người Việt không những xấu xa mà còn xấu xí. Ca dao, tục ngữ, thành ngữ Việt Nam bắt con mèo phải gánh vô số thói hư tật xấu, một phần của chính nó, phần lớn khác của con người, nhưng con người không dám nhận mà bắt con mèo lãnh dùm. Các thói xấu thường bị đem ra đay nghiến nhất là thói ăn vụng (Chó treo, mèo đậy), thói lãng loàn rẽ tiền (Mèo mả gà đồng), thói tự cao tự đại (Mèo khen mèo dài đuôi), thói kín kẽ (Giấu như mèo giấu cú), thói chảnh chọe (Mèo chê mỡ), thói trắng hoa (Mèo mỡ) v.v...



Dáng điệu uyển chuyển, nhẹ nhàng, phong thái khi tinh nhanh lúc nhàn hạ, vẻ yêu kiều của lông mềm, mắt tròn, mũi xinh không được nhắc đến, ngược lại, mèo xuất hiện với diện mạo xấu xí và tật nguyên: «Mèo mù vớ cá rán» (ý nói nhờ hên mà được chứ không có thực tài, tương tự chó ngáp phải ruồi), «Mèo mù móc cống» (chỉ những người tàn tật nhất trong xã hội).



Người Hà Lan nhìn mèo tốt đẹp hơn nhiều. Họ nói: «Mèo rụng lông nhưng tính tình thì không», hàm ý giầy rách phải giữ lấy lè. Tiếng Anh có hai từ ngữ thông dụng liên quan đến hình dáng và kiểu cách của con mèo là «Catwalk» và «Fat cat». «Catwalk», rất tượng hình, nói đến cách di chuyển yểu điệu trên sàn diễn của các người mẫu thời trang. Từ này mô tả chính xác và tôn vinh bộ điệu của mèo. «A fat cat» nghĩa đen là một con mèo phì lù, nghĩa bóng ám chỉ những người ăn trên ngồi tróc trong xã hội. Từ này không bày tỏ thiện cảm nhưng vẫn cho mèo vị trí cao.

## Khẩu vị

Mèo ta mê cá rán và mỡ nên ta có một loạt các thành ngữ: «Mèo mù vớ cá rán», «Mỡ treo miệng mèo», «Như mèo thấy mỡ», «Mèo chê mỡ». Mèo Tây cũng khoái cá: «Le chat aime manger le poisson, mais pas le pêcher» (Mèo khoái cháp cá nhưng không ưa ngư phủ, ám chỉ tính bội bạc), «Ne faites pas confiance au chat quand il y a du poisson au menu» (Đừng tin mèo khi cơm có cá, ý nói phải cảnh giác với bản chất tham lam cố hữu). Mèo Mỹ chạy tịnh hơn, thích kem: «Like the cat that's got the cream» (nghĩa đen : cứ như mèo vớ được kem, ý nói rất hân hoan, đắc chí). Mèo Đan Mạch ưa sữa: «Hiếm khi tìm được một con mèo trung thành khi có mùi sữa » (ý nói sữa thử mèo, quyền lợi thử tình nghĩa).

## Mèo ta kín miệng, mèo Mỹ ngược lại

Mèo ta thường bị lôi ra hần học: «Giấu như mèo giấu cú». Sự bực bội của người bị giấu điều người ấy muốn biết lên cao đến độ quên luôn ngôn ngữ lịch sự. Trong khi đó, người Mỹ lại nhắc nhở «Curiosity killed the cat» (nghĩa đen: sự tò mò tọc mạch khiến mèo mất mạng, ý nói đừng có nhúng mũi vào chuyện không nên biết mà chết như chơi). Đồng thời, khi ai đó lỡ làm lộ một điều bí mật thì lại có thành ngữ: «Let the cat out of the bag» (để mèo xông khỏi túi).

## Duyên nợ với chó

Trong thành ngữ, nhất là thành ngữ Việt Nam, chó và mèo hay đi chung đôi. Thí dụ, «Chó treo, mèo đậy», «Mèo vào nhà thì khó, chó vào nhà thì sang», «Chửi chó mắng mèo» «Đá mèo, quèo chó», «Chó treo, mèo buộc», «Chó chê mèo lấm lông».

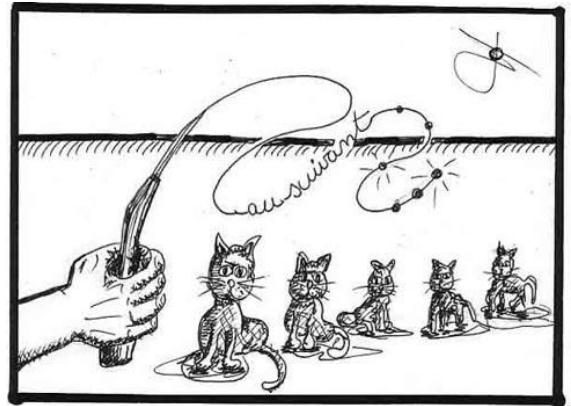
«Être comme chien et chat» là một thành ngữ người Pháp hay dùng. Người Việt phải chăng đã vay mượn thành ngữ này vì ta cũng thường nghe câu «Cứ như chó với mèo» để chỉ sự bất hòa, nhất là giữa anh em trong nhà với nhau? Trong tiếng Anh, chó, mèo cũng hay chung đường. Thường thấy nhất là câu «It's raining cats and dogs» (nghĩa đen: mưa mèo chó, ý nói mưa như trút nước) hoặc việc gây gổ, ẩu đả: «Fight like cat and dog», tương tự như «Être comme chien et chat».

### Thị phi

Có gì đó «đồng tư tưởng» ở đây. Người Việt dùng mèo ám chỉ bỏ nhí, thành ngữ «mèo mỡ» hay tệ hơn nữa, «mèo mà gà đồng» chính là «Cat around» (ngủ lang), tiếng lóng trong tiếng Anh.

### Bạo hành

Tiếng Pháp có hai thành ngữ khá thông dụng là «Avoir d'autres chats à fouetter» (nghĩa đen : còn nhiều con mèo khác để quất, ý nói có nhiều điều khác quan trọng hơn, không nên chỉ chú tâm đến chuyện này...) và « Il n'y a pas de quoi fouetter un chat» (nghĩa đen : hề hấn gì đâu mà phải cho mèo ăn roi, ý nói chuyện chẳng đáng, chẳng có chi quan trọng). Thật khó hiểu khi động từ «fouetter» (quất, đánh) được sử dụng ở đây. Động từ này mang đầy hung tính trong khi người Pháp rất yêu mèo hay chí ít, nước Pháp không thuộc danh sách các quốc gia bạo hành mèo chó. Chỉ cần thay con mèo bằng quả trứng, câu thành ngữ sẽ trở nên hiền lành, dễ hiểu hơn bởi vì người Pháp vốn ưa thích chuyện bánh trái và thường dùng nhiều trứng cho các món ăn.



Tương tự, người Mỹ đa số yêu quý chó mèo... Nhiều người bất bình việc chó mèo bị chủ bỏ rơi, cho đó là hành vi thiếu trách nhiệm, thậm chí vô đạo đức. Họ bĩu môi, nhăn mặt, kêu rú lên khi nghe chuyện người Tàu, người Việt ăn thịt mèo ... Vậy mà trong tiếng Anh có hai thành ngữ lạ lùng là: «There's not enough room to swing a cat» (nghĩa đen: không đủ chỗ để quay quất một con mèo, ý nói chật chội) và «There's more than one way to skin a cat» (nghĩa đen : có nhiều cách để lột da mèo, ý nói có nhiều phương cách để giải quyết một vấn đề). Không hiểu người Mỹ, người Anh thời xưa có khoái khẩu với miếng nhục như dân Tàu và dân (Bắc) Việt hay chăng mà phải đem mèo đi lột da? Hay chỉ lột để lấy lông, da làm vật dụng? Hay chỉ là ý nghiệp? Cũng vậy, không đủ chỗ thì có thể dùng nhiều hình ảnh khác, ví dụ không đủ chỗ để chơi với mèo, không đủ chỗ cho mèo chạy... mắc mới gì phải lột con mèo ra «swing»? Độc địa đâu thua gì câu thành ngữ «Tiu nghỉu như mèo cắt tai» của người Việt! Chẳng biết tai mèo có gì đại bổ mà phải đem đi cắt?!

Săm soi vậy thôi, thật ra ai cũng biết mèo Tây, mèo Mỹ tốt số hơn mèo ta vạn lần. Mới đây, ở Pháp, có thằng cha quởn quá hóa rồ, đem mèo ra vừa tưng xẻo vừa quay phim xong thấy lên mạng xã hội Snapchat lầy tiếng. Lầy được là cái chắc, tiếng man rợ. Đem cả tiếng ấy vào tù gở lịch (mức phạt đề nghị: 5 năm tù giam và 75 ngàn Euros).

Lũ mèo ở Thái Bình, Hải Dương (Bắc Việt) nghe chuyện đều gào to một tiếng Meo! Bọn tớ mỗi ngày bị vặt lông, mổ bụng, chặt chân, lóc thịt là chuyện bình thường như cục đường. Những người Việt «yêu» mèo vận dụng trí óc thông minh và bàn tay khéo léo để biến bọn tớ thành món ngon vật lạ, từ mèo hấp, mèo xào lăn, nộm mèo đến mèo thui, mèo xáo, mèo xào rau má, lẩu mèo, tiết canh mèo, mèo...già cày! Họ kháo nhau ăn thịt mèo bổ dưỡng, nên thuốc, gặp may, ... rồi rủ nhau nhòm nhòm từ sân đình, quán nhậu đến mâm giỗ, cỗ cưới.



(Ảnh: AFP)

## Sương khổ

Người Pháp có câu: «Avoir une vie de chat», sương như mèo. Mèo Tây sương thật, con nào con nấy ú nu ú nần, ăn có ba tề hộp, ngủ có xa lông, bệnh có bác sĩ, mệt mỗi được đấm bóp, làm đẹp có chuyên viên tỉa lông cắt móng, đi chơi được chủ cho vào lồng kè kè đem theo bên mình. Trong khi đó, mèo ta bị rình rập bắt cóc đem đi cất tiết chẳng ai bênh, riết chỉ còn biết run rẩy bảo nhau: «Xưa cụ Nguyễn Công Trứ thấy kiếp con người khổ đến nỗi phải thốt lên *kiếp sau xin chớ làm người, làm cây thông đứng giữa trời mà reo*, ấy là cụ chưa nhìn thấy kiếp con mèo mặt rệp. Trong 12 con giáp, có dễ bọn mướp, mun, vàng, xiêm, nhị thể, tam thể chúng mình vừa bị nói xấu đủ điều trong ca dao tục ngữ Việt Nam, vừa bị bạo hành nhiều nhất trước khi vô nôi. Vậy xin đổi thơ người xưa thành *Kiếp nhau xin chớ làm mèo, làm cây thông đứng giữa đèo mà reo!*»



## Mạch Nha

**Restaurant** **L'OBUS DE 1870**  
**Phở PASTEUR**

**Spécialités vietnamiennes**  
( Phở, bò bún, nem, mì vịt tím,  
hủ tiếu khô, bún bò Huế... )

**2, rue Gambetta**  
**93330 Neuilly sur Marne**  
**Tél. : 09 50 74 58 17**



Fermé le Mercredi Parking gratuit au 10 rue Gambetta

# 1964-2024 : 60 năm thành lập THSV Paris

“Nghe chuyện của các cô chú kể lại cháu lại thấy quý báu hơn di sản của Tổng Hội Sinh Viên VN tại Paris đã được để lại. Nhờ vậy mà tụi cháu đang thấy được trách nhiệm lớn lao của ban chấp hành”, anh Phạm Nam Anh tân chủ tịch của THSV Paris vừa phát biểu trong buổi mạn đàm ngày 11/12/2022.



Hình 1: Buổi mạn đàm 11/12/2022 với chủ đề Đêm Hội Tết Bính Thìn 1976 «Ta còn sống đây».

Sự hiện diện của Phạm Nam Anh và những thành viên khác của ban chấp hành nhiệm kỳ 2022-2024 cùng với những hội viên của những thế hệ trước là một gạch nối đẹp và nhiều ý nghĩa cho quá trình hoạt động của THSV Paris từ trước đến nay.

## 1964 – Điểm khởi hành

Được chính thức thành hình vào năm 1964, THSV Paris đã liên tục sinh hoạt tới ngày hôm nay. Được coi là hội đoàn kỳ cựu nhất của cộng đồng Việt Nam tại hải ngoại, THSV Paris qua nhiều thế hệ đã đào tạo được nhiều thành viên nòng cốt của nhiều hội đoàn đã và đang đặc lực hoạt động tại nhiều quốc gia như Pháp, Mỹ, Úc, Gia Nã Đại, Bỉ, Thụy Sĩ, Đức, Việt Nam, ... Gần 60 năm qua, đã có 28 chủ tịch (1) cùng với những thành viên của nhiều ban chấp hành (BCH) liên tiếp đã « gồng người » đứng ra điều dắt hội nhà với nhiều sinh hoạt để đáp ứng nhu cầu của cộng đồng VN tại Paris. Không biết là « nhờ » hay « vì » quy chế mà anh chị em đã luôn đặc ưu tiên kiếm người « *điếc không sợ súng* 😊 » thay thế mình ra thành lập BCH cho nhiệm kỳ kế tiếp. Nhờ vậy mà THSV Paris tránh được hiện tượng « *chủ tịch muôn đời* » mà chúng ta có thể thấy trong môi trường hoạt động.

Từ văn nghệ, báo chí (từ Thông Tin Sinh Viên qua báo Nhân Bản), trại hè, ... những sinh hoạt mới đã được phát triển lớn mạnh từ năm này qua năm khác. Thể thao, lớp dạy võ, hội thảo (2), dạy tiếng Việt, kèm thi tú tài, dạy làm bếp... Trên mặt thể thao, Đại hội thể thao VN tại Âu châu là một trong những thành công lớn của cộng đồng người Việt tại Âu châu. Ai đã nếm được thú vui này thì cũng đều tiếc nuối là sinh hoạt này đã không được tồn tại cho những thế hệ sau này (tổ chức lần cuối năm 1999 tại thành phố Bremen, Đức).

Song song với những hoạt động thường lệ, mỗi khi tình trạng đất nước đòi hỏi, THSV Paris đã luôn tiên phong tổ chức sinh hoạt như biểu tình 30 tháng tư, đêm không ngủ, cứu trợ thuyền nhân, giúp đồng bào trong trại tỵ nạn ở Paris, đại lễ 50, 60, 70 năm Quốc Kỳ, giỗ anh hùng Trần Văn Bá, ...

(1) 28 chủ tịch: Nguyễn Trọng Huân, Nguyễn Gia Kiểng, Lê Văn Đăng, Huỳnh Hùng, Nguyễn Xuân Nghĩa, Bùi Ngọc Vũ, Nguyễn Ngọc Danh, Phạm Tất Đạt, Đỗ Ngọc Bách, Trần Văn Bá, Nguyễn Phương Lam, Lê Tất Tố, Lâm Hoài Hiếu, Nguyễn Ngọc Bảo, Nguyễn Hoài Thanh, Vũ Quốc Thảo, Nguyễn Đình Hoàng, Vũ Đăng Sơn, Nguyễn Gia Hiến, Lê Như Quốc Khánh, Đào Trọng Nam Phong, Phạm Minh Quang Nguyên, Trần Ngọc Giáp, Nguyễn Ngọc Bách, Đặng Quốc Nam, Nguyễn Hào, Nguyễn Quang Trung, Phạm Nam Anh (chủ tịch đương thời).

(2) Hội thảo “Fils Rouges Vietnam AGEVP”: <https://www.facebook.com/filsrougesvietnam>





Hình 2 : Cuộc biểu tình ngày 27 tháng tư 1975 tại Paris.

Đêm Hội Tết Bính Thìn 1976 với chủ đề « **Ta Còn Sống Đây** » đã đánh động lòng yêu nước của hơn 3000 khán giả đi tham dự buổi văn nghệ tại rạp Maubert Mutualité Paris. Trong khi tương lai đất nước đang mù mịt, trong khi lo âu sợ hãi lên mức tột cùng vì đã mất hết, THSV Paris đã dũng cảm đưa cao lá cờ vàng ba sọc đỏ, ngân hát bài quốc ca, xác định con đường tranh đấu vì tự do dân chủ cho Việt Nam vẫn còn đó. Sự kiện này đã đem lại niềm hy vọng và đã nuôi nấng cộng đồng người Việt tự do cho nhiều năm sau. Từ đó trở đi, tất cả sinh hoạt của THSV Paris đã hướng về 3 mục tiêu chính : **Tranh đấu cho Tự do - Bảo tồn văn hóa – Xây dựng tương lai.**



Hình 3 : Trần Văn Bá trong đêm văn nghệ Tết Bính Thìn 1976 tại Maubert.

## 2022 - Ngọn đuốc vẫn còn soi sáng

« Các anh chị có biết là chủ tịch hiện tại Phan Nam Anh là con trai của chị Vân Anh lúc trước đã tham gia trong ban văn nghệ - nhóm đờn tranh - vào thời của anh Phan Văn Hưng không ? »

« Thật hả ? Hay vậy ! »

Giai thoại nhỏ này tả lên được sự tồn tại của THSV Paris qua nhiều thế hệ. Đây là cả một vấn đề khó khăn lớn cho tất cả hội đoàn. Làm cách nào để khuyến khích các bạn trẻ dần thân vào môi trường hoạt động của người Việt tự do tại Pháp nói riêng và trên toàn thế giới nói chung.

Nhiệm kỳ 2018-2020 đã được đánh dấu với sự đặc cử của anh Nguyễn Quang Trung trong vai trò chủ tịch THSV Paris. Đây là lần đầu tiên mà chủ tịch đã được sinh và lớn lên tại Pháp, sau biến cố 1975. Quang Trung, cùng với các bạn trẻ khác, đã được đào tạo dưới nhiệm kỳ của anh Nguyễn Hào.

Để hỗ trợ ban chấp hành trẻ, một số anh chị “bớt trẻ tí xíu 😊” đã tự nguyện tham gia vào ban cố vấn để hướng ứng, dìu dắt, tiếp tục đào tạo mỗi khi cần thiết.



Hình 4 : Màn múa “Nón Quai Thao” do ban văn nghệ thế hệ trẻ thời nay trình bày trong Hội Tết tại rạp Opéra ở Massy.

### 2024 – THSV Paris được 60 tuổi

Một trong những mục đích chủ yếu của Nam Anh và ban chấp hành là sự thành công trong việc tổ chức kỷ niệm 60 năm thành lập THSV VN tại Paris. Ban tổ chức đang được thành lập với sự cộng tác của những hội viên cũ và mới. Chương trình tổ chức bao gồm một số sinh hoạt đều đặn trong năm 2024, từ đầu tới cuối năm trừ tháng 7 và tháng 8 vì sẽ trùng thời gian với Thế Vận Hội kỳ 23 tại Paris.



Hình 5 : chủ tịch Phạm Nam Anh (hàng 2, đứng giữa) và ban chấp hành nhiệm kỳ 2022- 2024.

Đây cũng là cơ hội cho tất cả thành viên và cảm tình viên xưa và nay của THSV Paris có dịp hội ngộ. Những anh chị cựu từ Úc, Mỹ, Gia Nã Đại, Hồng Kông, Pháp, Việt Nam... đã hẹn nhau về Paris tháng chín 2024 để chung nhau thổi nến mừng sinh nhật 60 năm của hội nhà.

Hiện nay một số sinh hoạt đang được đề nghị : mạn đàm, hội thảo, triển lãm (hình, phim, tác phẩm, ...), văn nghệ du ca Lam Sơn, tranh giải thể thao, lửa trại, ...

Nếu các bạn muốn được tin tức của những sinh hoạt trên, xin mời theo dõi qua mạn THSV Paris ([www.agevp.com](http://www.agevp.com)).

Rất mong được sự hưởng ứng đồng đảo của quý vị.

**Nguyễn Hoàng**

Alors que les médias rendent hommage aux Ukrainiennes engagées en première ligne de front, la communauté internationale salue le combat de longue haleine d'une Vietnamiennne restée au pays :

## Pham Doan Trang, cette héroïne

Pham Doan Trang peut être considérée comme la plus connue parmi les prisonniers et prisonnières de conscience au Vietnam.

Voici quelques lignes pour la présenter :

### I. Biographie

Née en 1978, à Hanoï. C'est une journaliste, écrivaine, blogueuse, défenseuse des droits humains.

Arrêtée en octobre 2020, Pham Doan Trang, a été condamnée à neuf ans de prison ce 14 décembre 2022 par un tribunal de Hanoï pour « propagande contre l'État ». Pour Reporters Sans Frontières, le seul crime de Pham Doan Trang était de réclamer une presse libre pour son pays. 42 autres journalistes sont en prison.

« Je ne veux pas de liberté pour moi-même, ce serait trop facile. Non, je veux quelque chose de plus grand : la liberté pour le Vietnam ». C'est l'un des messages que Pham Doan Trang a inscrit dans une lettre qu'elle a écrite en mai 2019, et qui avait vocation à être rendue publique au cas où elle fût arrêtée.

Identifiée dès ses débuts comme une brillante journaliste, elle fut exclue de sa profession en 2008 après des articles au ton trop indépendant et critique sur l'annexion des îles vietnamiennes Spratleys et Paracels par la Chine.

Depuis le début de ses activités de journaliste indépendante en 2009, Trang a fait l'objet d'une vingtaine d'arrestations par la police du régime, parfois accompagnées de violences corporelles, dont elle garde les séquelles à vie, marchant difficilement en raison des coups reçus aux jambes. Trang vivait en clandestinité jusqu'à son arrestation en 2020.

Trang est récompensée à l'étranger par plusieurs prix couronnant sa lutte pour la liberté d'expression et les Droits de l'Homme :

- Prix Homo Homini 2017 décerné par People in Need, ONG basée en République Tchèque
- Prix Reporters Sans Frontières 2019
- Prix Nhân Quyền (Droits de l'Homme) 2020 décerné par l'association Nhân Quyền des Vietnamiens à l'étranger
- Prix Voltaire décerné par l'Union Internationale des Éditeurs basée en Suisse, à la maison d'édition Liberal Publishing House fondée par Pham Doan Trang
- Prix International Women of Courage 2022, décerné par le Département d'État américain
- Prix Martin Ennals 2022 pour les Droits de l'Homme
- Prix International de la Liberté de la Presse 2022 décerné par le Comité pour la Protection des Journalistes basé aux États-Unis.



Pham Doan Trang garde à vie les séquelles des arrestations violentes

Pham Doan Trang a écrit et publié 10 ouvrages en vietnamien et en anglais (tous interdits au Vietnam) dont : La Politique pour tous, Manuel pour les prisonniers de conscience et leur famille, Résistance non violente.

### II. Souvenirs avec Pham Doan Trang

#### Interview au siège de l'AGEVP

Nous avons eu l'opportunité d'interviewer Trang en 2017, bien avant son arrestation.

Nous étions quelques-uns réunis au siège de l'Association des Étudiants Vietnamiens de Paris (AGEVP) autour d'un téléphone. À l'autre bout du fil était Trang. C'était un privilège de lui parler car Trang vivait déjà en clandestinité au Vietnam, constamment recherchée par la Sécurité du régime vietnamien pour ses activités de

blogueuse et de journaliste. Malgré cela, lorsque nous la contactons en tant que membres de l'AGEVP, par un ami commun pour une demande d'interview, elle accepta sans hésitation.

Avec sa voix douce et courtoise, elle répondait à nos questions, somme toute classiques. Parmi les questions et réponses, je me rappelle trois d'entre elles :

a. Trang, quelle est votre activité professionnelle ? Vous considérez-vous comme une journaliste, une activiste ou une blogueuse ?

Trang : *peut-être un peu des trois à la fois, mais j'aime bien me considérer comme blogueuse.*

b. Après une période d'études universitaires aux États-Unis, vous avez décidé de rentrer au Vietnam, sachant les risques encourus car vous étiez déjà une voix dissidente connue au pays et ciblée par la police du régime. Qu'est-ce qui a pu motiver ce choix, alors que des amis vous conseillaient de demander l'asile politique ?

Trang (d'une voix spontanée et émue) : *la décision était pour moi naturelle. Je ne me voyais pas vivre ailleurs que dans mon pays, rester auprès de mes amis pour que ce pays devienne meilleur. Lorsque j'étais aux USA, le pays me manquait trop, tout me manquait : l'atmosphère et les odeurs des rues, les arbres de Hanoi, le chant des oiseaux, les gens...*

c. Quel message souhaitez-vous adresser aux Vietnamiens des différentes générations résidant en Occident ? Que pouvons-nous faire pour soutenir vos actions ?

Trang : *Je ne vais pas vous surprendre en disant que les Vietnamiens à l'étranger peuvent nous aider de trois façons : i) en contribuant financièrement (par vos envois aux prisonniers de conscience et leur famille, vos dons pour soutenir nos actions non-violentes), ii) en relayant nos revendications, nos dénonciations des méfaits du régime auprès de votre opinion publique, iii) en usant de vos relations auprès des autorités de vos pays respectifs pour faire pression sur le régime de Hanoi... Le reste est l'affaire des Vietnamiens à l'intérieur du pays.*

### **Dédicace de « La politique pour tous » à Saigon**

L'autre souvenir de Trang se situait peu après l'interview.

Cette année-là *Phong Trào Tinh Thần Trần Văn Bá* a organisé un concours créatif qui invitait les jeunes de moins de 30 ans au Vietnam à s'exprimer sur l'avenir de leur pays, en faisant appel à leur cœur et leur imagination. À notre demande, Doan Trang accepta de dédicacer son dernier ouvrage "La politique pour tous" aux 5 jeunes gagnants du concours.

Cette affaire simple et banale dans un pays normal devint un véritable périple dans un état policier comme le Vietnam. L'ouvrage de Trang était strictement interdit dans le pays, car il expliquait en langage de tous les jours comment fonctionne une vraie démocratie, comme en Europe, au Japon ou aux USA, à la différence d'une « démocratie populaire » sous parti unique. Au Vietnam, le livre était donc publié en toute clandestinité, dans des imprimeries de fortune et circulait sous le manteau. Après plusieurs tentatives, une des gagnantes a pu prendre rendez-vous avec Trang dans un endroit secret à Saigon et prendre livraison des 5 exemplaires dédicacés, charge à la jeune gagnante de les envoyer à chacun des 4 autres, éparpillés dans différents endroits du pays.



*Co-fondatrice de l'ONG Green Trees pour la sauvegarde des arbres de Hanoi*



*La guitare est sa véritable passion*

### III. Pham Doan Trang, nobélisable

Début 2022, de nombreux Vietnamiens se sont mobilisés pour promouvoir la candidature de Trang au Prix Nobel de la Paix.

Le comité Nobel norvégien a affirmé, en 2005, que le prix Nobel de la Paix qu'il décerne ne serait remis qu'à des personnalités ou institutions qui auront engagé leur entière existence à la promotion de la paix, des Droits de l'Homme et du modèle démocratique.

Par rapport à ces critères, les arguments en faveur de Pham Doan Trang ne manquent pas.

On peut citer sa jeunesse, son courage indomptable, le fait d'être une femme (depuis la création de ce prix, 18 femmes, 92 hommes et 27 organisations ont été récompensés), son impact auprès des Vietnamiens, la reconnaissance de son action à l'international avec ses nombreuses récompenses. Pour Reporters Sans Frontières, Doan Trang est le symbole d'une nouvelle génération de Vietnamiens épris de démocratie, de pluralisme et de liberté.

Sa biographie, ses réalisations sont impressionnantes : co-fondatrice des revues *Luật Khoa Tạp chí* (Le Droit), *thevietnamese.org*, l'ONG environnementale *Green Trees*, 10 ouvrages à impact car rédigés dans un langage clair, simple et modéré, un compte Facebook suivi par des dizaines de milliers de personnes.

Sur le plan géopolitique, la situation du Vietnam justifie amplement l'attribution du Prix Nobel de la Paix à une figure emblématique de la résistance comme Doan Trang, à l'instar de Liu Xiao Bo en Chine en 2010. C'est en effet un pays de 100 millions d'habitants majoritairement jeunes où les Droits de l'Homme et la démocratie sont bafoués depuis des décennies.

Les réflexions et les actions de Pham Doan Trang, bien que centrées sur la situation au Vietnam, reposent sur des valeurs universelles et modernes. Née après 1975, dans le Nord du Vietnam, son credo ressemble à celui d'une jeune femme de son temps : la dignité et la justice pour tous, le respect des droits humains, le respect de l'environnement, l'indépendance de la presse, la résistance non violente à l'oppression. Alors qu'en Europe ces valeurs sont largement acquises, elles relèvent du tabou au Vietnam, où la presse indépendante n'existe pas, où le Parti Communiste impose sa terreur à tout citoyen qui ose le critiquer et dénoncer ses fléaux. On mesure chaque jour davantage l'héroïsme de Doan Trang. Devant nous, reflétant celui de milliers de dissidents vietnamiens, le combat de Pham Doan Trang, jeune femme emprisonnée et boitillante, seule avec sa guitare et son courage, l'oppose à un appareil sécuritaire sans merci de 4 millions de membres.

Pham Doan Trang est définitivement de la trempe des lauréats du Prix Nobel de la Paix. Celles et ceux qui comme Maria Ressa, Liu Xiao Bo, Aung San Suu Kyi, Malala Yousafzai, Lech Walesa ont contribué à faire avancer les valeurs de l'humanité dans leur propre pays et dans le monde.

Espérons, œuvrons pour que Trang devienne cette prochaine lauréate, pour représenter tous les Vietnamiens sans voix à qui elle fait le sacrifice de sa jeunesse.

**Trần Lam Sơn**

## Le Parti Communiste est-il un adversaire ou un vassal de Pékin ?

Si Hanoï et Pékin peuvent afficher des différends, notamment sur les revendications en mer de l'Est, les partis communistes chinois et vietnamiens restent liés par une indéfectible relation spéciale.

### La crainte de l'annexion par la Chine

*"En 2020 le Vietnam deviendra une province autonome de la Chine, en 2040 une province dépendante, et en 2060, le Vietnam troquera son nom pour Âu Lạc et sera soumis à l'administration du gouverneur du Guangzhou".*

Avant que la pandémie du coronavirus n'écrase toute autre actualité, en 2019 une folle rumeur agitait les réseaux sociaux pro démocratie, au Vietnam et dans la diaspora. D'après un traité secret signé avec Pékin en 1990 dans la ville chinoise de Chengdu, le gouvernement vietnamien se serait engagé à faire du Vietnam une province autonome de la Chine dans les 40 prochaines années. Le sinistre plan qui devait transformer le Vietnam en un nouveau Tibet était censé officiellement démarrer en 2020.

Nous sommes en 2023 et bien entendu, le Vietnam n'a pas été annexé par la Chine populaire. La fatidique échéance atteinte, dès le 1<sup>er</sup> janvier 2020, les *đur luận viên*, l'équivalent vietnamien des wumaos en Chine, c'est-à-dire des internautes pro gouvernementaux payés ou encouragés par les autorités pour diffuser leur propagande, se sont donnés à cœur joie de tourner en ridicule cette prédiction d'une annexion du Vietnam. L'occasion était rêvée pour les thuriféraires du Parti de railler et décrédibiliser l'opposition démocratique d'où provenait la rumeur.

Encore plus dommageable peut-être, la popularité des théories plus ou moins conspirationnistes diffusées dans les réseaux de l'opposition, écorne la réputation des démocrates vietnamiens et suscite la consternation des observateurs étrangers ou des ONG soutenant la cause démocratique au Vietnam. Le problème d'image est réel, en Chine, certains mouvements dissidents comme le Falun Gong ont fini par perdre une grande partie de leur crédibilité aux yeux du monde, à force de s'adonner au conspirationnisme dans leur critique du gouvernement chinois.

Mais s'il est regrettable que, de temps à autre, une partie de l'opposition démocratique et de l'opinion vietnamienne cède aux sirènes de la théorie du complot, la responsabilité en incombe aux autorités. Au Vietnam, la liberté d'expression n'existe pas et l'opacité du gouvernement sur sa politique étrangère et encore plus sur ses rapports profonds avec Pékin est quasi totale. Dans ces conditions, pas étonnant donc, que la critique contre le gouvernement puisse prendre des formes radicales. Et si les rumeurs les plus fantaisistes sur la Chine apparaissent souvent peu fondées, elles posent une question légitime : le Parti défend-t-il les intérêts de la nation ou celui de la Chine ?

### Face à la Chine, un double discours

Depuis sa création, vis-à-vis de la Chine, le Parti Communiste Vietnamien (PCV) a toujours pratiqué un double discours voire une duplicité. Du temps de la guerre d'Indochine puis de celle du Vietnam, aux Occidentaux et aux

---

*Depuis sa création, vis-à-vis de la Chine, le Parti Communiste Vietnamien (PCV) a toujours pratiqué un double discours voire une duplicité.*

---

Vietnamiens non communistes qu'il essayait de rallier, le PCV se présentait volontiers comme une organisation au pedigree plus nationaliste que communiste, farouchement indépendante de Pékin. Mais derrière le rideau de bambou, le Vietminh fut largement formé, équipé et conseillé par l'Armée Populaire de Libération de la Chine, et on sait que le PCV n'hésita pas à puiser dans les recettes du maoïsme pour liquider l'ancienne société vietnamienne par une impitoyable réforme agraire.

De nos jours, le gouvernement paraît vouloir sortir de l'orbite commerciale de la Chine en annonçant sa volonté de diversifier ses partenaires par la ratification d'un traité de libre-échange avec l'Union Européenne et le développement des échanges avec les États-Unis. Mais en novembre dernier, les autorités vietnamiennes ont

signé une série de 13 accords<sup>1</sup> avec lesquels Pékin garantit à Hanoi qu'il continuera sans faille à fournir au pays l'essentiel de ses matières premières et de ses composants électroniques, confortant ainsi pour les années à venir, la place de la Chine comme 1<sup>er</sup> pays fournisseur du Vietnam.

---

*... en novembre dernier, les autorités vietnamiennes ont signé une série de 13 accords avec Pékin*

---

Dans le contentieux de la mer de l'Est qui oppose Pékin à tous les riverains de la région, le Vietnam, par l'intermédiaire de sa diplomatie, fait partie des pays les plus vocaux contre l'expansionnisme chinois. Mais son président secrétaire général Nguyen Phu Trong<sup>2</sup>, apprend-t-on de l'analyste Carlyle A. Thayer, a cédé à trois reprises aux injonctions de la Chine, lorsque celle-ci a sommé Hanoi de cesser d'exploiter des ressources pétrolières situées dans les eaux vietnamiennes de la Zone Économique Exclusive (ZEE).

### **Le "en même temps" à la vietnamienne**

Comment interpréter ce décalage permanent entre les actes et les paroles des autorités vietnamiennes sur la Chine ? Le Parti communiste paraît de prime abord avoir emprunté la voie du "en même temps". Ces 30 dernières années, estiment les analystes en relations internationales, le gouvernement, a mis en œuvre envers Pékin une stratégie de "hedging"<sup>3</sup> ou de couverture de risques. Pour les experts, sans remettre fondamentalement en cause les relations avec la Chine populaire, les autorités vietnamiennes ont acté qu'il pouvait y avoir des points de friction avec Pékin, que par conséquent il fallait se lancer dans une diversification des relations extérieures pour en atténuer les effets. C'est dans cette logique que les États-Unis sont devenus le premier débouché des exportations vietnamiennes. Et qu'en mer de l'Est, constatant un différend avec Pékin sur les revendications territoriales, le Vietnam demande souvent à l'ASEAN de prendre des positions plus fermes contre la Chine, et achète des armements modernes auprès de la Russie pour renforcer les capacités de dissuasion de la marine vietnamienne.

Mais ces efforts gouvernementaux contre le problème posé par la Chine ont leur limite. *"Croire que le Vietnam va se tourner vers les États-Unis pour contrer Pékin relève du fantasme"* indique un spécialiste du sujet. Si le PCV peut sur certains points se brouiller avec son alter ego chinois, cela ne remet pas en cause la relation spéciale ou

---

*"Croire que le Vietnam va se tourner vers les États-Unis pour contrer Pékin relève du fantasme"*

---

*quan hệ đặc biệt việt*<sup>4</sup> que les partis communistes vietnamiens et chinois entretiennent depuis un siècle. Dès la création du parti communiste vietnamien dans les années 20, Hồ Chi Minh et Zhou En Lai ont tenu à lier les révolutions chinoises et vietnamiennes pour convertir de concert l'Asie à l'internationalisme communiste. Des communistes vietnamiens ont ainsi participé à la Longue Marche aux

côtés des Chinois, jusqu'à atteindre le grade de général dans l'Armée Populaire de la Chine, pour l'un d'entre eux<sup>5</sup>, tandis que la Chine de Mao fut le premier pays à soutenir et reconnaître la République Démocratique du Vietnam.

L'idéologie est l'invariant principal dans les relations entre les partis communistes vietnamiens et chinois. La troisième guerre d'Indochine qui a vu les régimes communistes chinois et vietnamien s'opposer dans une guerre sanglante entre 79 et la fin des années 80 avait pour origine, outre une dimension géopolitique liée à la guerre froide, une dimension idéologique : les Vietnamiens prétendaient être les vrais marxistes léninistes luttant contre une Chine de Deng Xiaoping accusée de s'être écartée de la voie de la véritable révolution.

### **Un ennemi commun, la démocratie**

Aujourd'hui l'entente idéologique entre les partis communistes est totale, car les régimes chinois et vietnamiens font face à un ennemi commun : la démocratie. Pour les deux gouvernements, l'enjeu le plus vital à défendre n'est pas la croissance économique ou même la sauvegarde du territoire national, mais la sécurité politique de leur

---

*... car les régimes chinois et vietnamiens font face à un ennemi commun : la démocratie.*

---

---

<sup>1</sup>China, Vietnam sign 13 deals, and 1 stands to reshape economic relations, South China Morning Post

<sup>2</sup>Vietnam: The Next 5 Years Under Nguyen Phu Trong, Carlyle A. Thayer

<sup>3</sup>The careful balancing act of Vietnam's bamboo diplomacy, East Asia Forum

<sup>4</sup>Vietnam, the Third Indochina War and the meltdown of Asian internationalism, Christopher E Goscha

<sup>5</sup>Foreigners in the Long March: Nguyen Son, the Vietnamese who served both military leader and journalist, CGTN

régime. La plus grande crainte du Parti communiste vietnamien est ainsi le spectre d'une *évolution pacifique* vers une démocratisation du régime, suscitée par "une révolution de couleur".

C'est au nom de cette solidarité idéologique que le Vietnam a ratifié avec la Chine un "partenariat stratégique global"<sup>6</sup>, le plus haut degré de niveau de relations possible que le régime vietnamien puisse accorder à un pays étranger. Pour le renforcement de son appareil sécuritaire, le gouvernement n'hésite pas à demander l'aide des services de sécurité chinois, notamment pour se doter de technologies de surveillance tournées contre sa propre population.

### Le choix de Pékin par le PCV

Si parmi les experts, il est de notoriété publique qu'un vote de l'Assemblée nationale du Vietnam peut être acheté pour quelques centaines de milliers de dollars par la Chine populaire, les autorités vietnamiennes n'ont finalement peut-être même pas besoin d'être corrompues pour gouverner à la chinoise. La politique de lutte contre la corruption qui permet d'emprisonner les rivaux, le cumul des mandats de président et de secrétaire général du Parti par Nguyen Phu Trong, l'écrasement de la dissidence sont une parfaite imitation des oukazes de Xi Jinping. Peut-être plus dommageable encore qu'une situation de vassalisation, il apparaît que le gouvernement vietnamien a choisi volontairement de s'aligner idéologiquement sur Pékin.

---

*... il apparaît que le gouvernement vietnamien a choisi volontairement de s'aligner idéologiquement sur Pékin.*

---

Enfin pour prendre la mesure de la symbiose entre les régimes chinois et vietnamien, il faut écouter également ce qu'en dit Pékin. La dispute en mer de Chine peut être un problème, reconnaît un expert du Parti communiste chinois, mais les Vietnamiens demeureront toujours des "camarades" rassure-t-il. Quand le gouvernement vietnamien organise des manifestations face aux empiétements de la Chine en mer de l'Est, Pékin n'affiche pas d'inquiétudes particulières. La Chine comprend que Hanoi doit, pour calmer son opinion intérieure, recourir, elle aussi, au patriotisme.

Des disputes entre le grand frère chinois et le petit frère vietnamien peuvent survenir. Mais au final comme aimait rappeler Mao, les Partis communistes chinois et vietnamiens seront toujours "liés comme les dents et les lèvres". Cependant, le dirigeant chinois ajoutait, menaçant, "quand les lèvres se retirent, les dents ont froid".

### Amiral Ackbar



Bibliothèque Diên Hồng  
<http://dienhong.fr>

---

<sup>6</sup>What's in a Name: The Promise and Peril of a US-Vietnam 'Strategic Partnership', The Diplomat



# Quand les bébés tigres miauleront, le monde tremblera

« Le tigre indonésien s'éveille ! » me tonne non sans fierté le consul général indonésien au Vietnam, qui m'invite gentiment pour un café dans le centre de Saigon. Son pays accueillait il y a quelques mois le G20, qui regroupe les dirigeants des vingt plus grandes puissances économiques du monde. J'avoue que je ne savais pas que nos voisins indonésiens s'asseyaient désormais à la table des maîtres du monde ; voyant ma surprise, mon hôte me rappelle que son pays est aujourd'hui l'une des plus grandes économies du monde, et fort de ses 270 millions d'habitants, le plus grand pays de l'Asie du Sud-Est pointe désormais à la 16<sup>ème</sup> place mondiale en termes de PIB (qui est en 2022 presque quatre fois supérieur à celui du Vietnam).

L'invitation n'est pas tout à fait désintéressée. Pour notre consul, il s'agit de revoir la présentation économique qui sera faite lors du gala auquel il m'a courtoisement invité. « 1998, c'était hier, mais ça paraît si loin, désormais », me lance-t-il, laconique, lorsqu'il revoit quelques images des terribles émeutes de 1998 sur la présentation. En plein développement, son pays connaissait une crise redoutable, qui déboucha sur de terribles émeutes raciales et des pogroms antichinois. Dans les rues de Jakarta, plusieurs Indonésiens d'origine chinoise sont lynchés et massacrés en pleine ville, accusés par le reste de la population d'être les responsables de la catastrophe financière qui s'abat sur le pays. La crise financière débouche sur une crise sociale, dans un pays où les Chinois d'origine, qui tiennent l'essentiel du secteur privé, sont encore surnommés les juifs de l'Asie du Sud-Est. Il me regarde ; m'interroge, sans doute un peu pour se convaincre. « Pensez-vous que les tigres continueront à rugir demain ? ». La question me surprend : notre consul général paraît associer les destinées de nos deux pays.



Illustration du Myanmar Economic times, « The Tiger economy club »

Les tigres font référence aux puissances économiques émergentes de l'Asie du Sud-Est qui prennent la suite des fameux dragons de l'Asie. Ceux-là, Hong Kong, la Corée, Singapour, et Taiwan, défient la pauvreté ; miséreux au début des années 60, ils rattrapent (et dans certains cas, dépassent) les pays occidentaux sur le critère de la performance économique. Ils accomplissent en quelques décennies ce que le monde occidental aura lui mis plusieurs siècles à parachever ; le temps est chez eux en ultra accéléré, puisque la sortie de la misère, l'émergence d'une classe moyenne, l'éducation de masse, la mise en place d'une société de consommation, la création d'un état moderne, libéré de la corruption, l'instauration d'une démocratie libérale, tout ça s'accomplit entre les années 60 et 90.

Au début des années 90, lorsque Fukuyama écrit son fameux « La fin de l'histoire », il compte sans hésiter nos petits dragons dans le camp des démocraties, au moins dit-il que ceux-ci sont sur le (très) bon chemin. Déjà dans la décennie 90, les dragons ne sont plus émergents : ils sont développés, matures, et désormais les taux de croissance à l'instar de la vieille Europe sont proches de zéro sans que cela ne soit véritablement problématique. À ce jour, ils demeurent les seuls pays non blancs (excluons les monarchies pétrolières ou les petits paradis fiscaux) à être ainsi parvenus à entrer durablement dans l'ère de la prospérité. On se dit alors que l'Asie est la terre du miracle. Car à leur suite, dans le rétroviseur de nos dragons, les économistes voient surgir de nouveaux fauves, aussi impatients et voraces que leurs grands frères. L'Europe paraît aimer l'exotisme des esprits animaux : après les dragons, voilà venue l'heure des (bébés) tigres.

On se prend à rêver qu'à la suite du premier miracle asiatique, survienne le deuxième, plus au sud, en Asie du Sud-Est. La Malaisie, l'Indonésie, la Thaïlande, les Philippines, voilà les nouvelles terres de miracle, au début des années 80. Il faut avouer que les ressemblances, dans ces années, sont troublantes, entre les premiers et les suivants : l'industrialisation rapide, le fort développement du commerce extérieur, les usines qui poussent comme des champignons, les conglomérats champions nationaux qui émergent, les mêmes recettes paraissent produire les mêmes effets dans la terre de miracles qu'est l'Asie. Par ailleurs, dans un contexte de fin de guerre froide, les tigres (qui ont résisté à la vague communiste) doivent démontrer les vertus et la supériorité du modèle capitaliste et libéral. Leur miracle doit aussi servir de figure de proue pour faire avancer le modèle américain.

La crise des années 97-98 marque dans la spectaculaire progression des tigres un coup d'arrêt soudain. Je me souviens encore, au cours d'un voyage en Thaïlande avec mon père, en 1999, le spectacle assez maussade des projets de construction, initiés pendant la crise et laissés complètement à l'abandon faute de moyens, en plein cœur d'un Bangkok encore K.O. debout après la terrible crise financière et économique de 1997. C'était, comme me le rappelle mon hôte indonésien du jour, il y a fort longtemps ; une éternité, entre temps, la Corée par exemple a repris sa marche en avant pour désormais s'afficher clairement comme membre des pays développés.



*Bangkok, 1997. La crise financière de 97 démarre en Thaïlande, lorsque le gouvernement laisse en catastrophe flotter le Baht, qui perdra en quelques jours 50% de sa valeur.*



*Jakarta, Mai 1998. Suite à la crise financière de 1997, des émeutes contre les minorités d'origine chinoise causent près d'un millier de morts durant le mois de mai 1998 (estimation)*

Vingt-cinq ans plus tard, nos bébés tigres, eux, paraissent être entrés dans une bizarre forme d'apathie. Pour eux, plus vraiment de miracle, mais le concept, développé sur le tard, de piège du revenu moyen (« middle income trap », en Anglais). Entendre par là être durablement sorti de la misère, mais être aux portes du développement,

sans jamais pouvoir y entrer. Le plus avancé des tigres, la Malaisie, devrait encore être considéré aujourd'hui comme émergent. Le niveau de vie moyen y dépasse péniblement les 10.000 dollars par an (soit presque quatre fois inférieur à celui de la France), mais déjà le pays affiche des signes d'épuisement. Là-bas, on ne vit plus au rythme effréné de l'hyper croissance, on s'enfonce dans une étonnante mollesse normalement le propre des pays déjà très développés et vieillissants. Fatigués avant d'être riches : nos bébés tigres paraissent avoir couru un peu trop vite et trop tôt, et dans la course de fond du développement, semblent s'être contentés de végéter dans un bizarre ventre mou, entre le monde développé et celui des pays les moins avancés.

C'est que, contrairement à nos dragons, les tigres n'auront jamais su se défaire de certaines des tares propres au monde sous-développé.

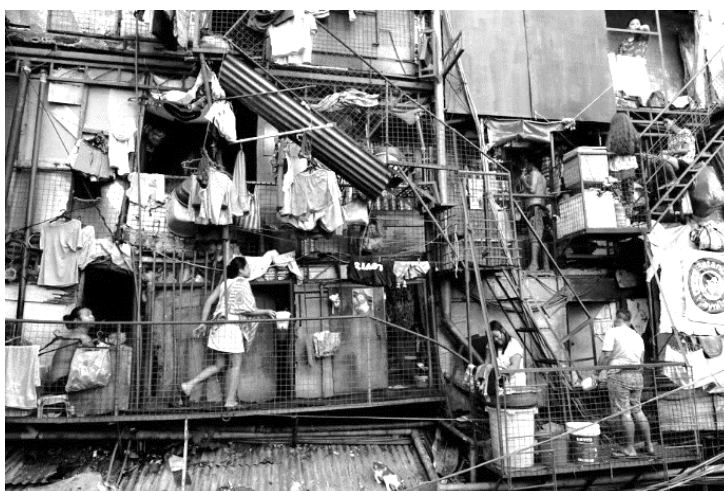


*Illustration par Robert Neubecker, pour le Time « Tiger economy trap »*

Les dragons, aujourd'hui, sont parmi les pays les moins corrompus du monde. Là-bas, à mesure qu'on s'est développé, les dirigeants se sont évertués à nettoyer certaines pratiques dans le secteur public. Singapour est le symbole de ce combat, remporté haut la main contre la corruption de l'administration publique. Lee Kuan Yew, lorsqu'il vient au pouvoir, est dégoûté de voir la sclérose qui touche l'ensemble des agents publics du pays, où le détournement d'argent ou les pots de vin sont une triste norme. On dit alors que prisonnier de la culture des cadeaux sino-asiatiques, son pays est condamné. C'est mal connaître le premier ministre Lee : en trente ans le dirigeant singapourien fait la chasse impitoyable à la corruption, poussant même l'un de ses ministres de longue date au suicide lorsque celui est condamné pour détournement d'argent public sur une affaire de travaux publics. Voilà une tâche, dans l'ombre, à laquelle nos bébés tigres ne se seront jamais attelés. Aujourd'hui, dans le classement des pays par niveau de corruption (effectué chaque année par Transparency International), les dragons se classent parmi les premiers, et les tigres tournent péniblement autour de la 100<sup>ème</sup> place mondiale, aux côtés justement du Vietnam.

L'incapacité à éradiquer les formes les plus basiques de la corruption est la face visible de l'iceberg : la différence principale entre tigres et dragons relève de l'incapacité à mettre en place un état moderne, inclusif et au service des administrés. Le succès des dragons s'est appuyé, tradition confucéenne oblige, sur une hyper verticalité du pouvoir. Jusqu'à la démocratisation (et même après celle-ci), chez les dragons, l'état est ce qu'on pourrait dire « omnipotent », tout puissant, et maître dans les politiques publiques, très dirigiste, qui façonne le développement du pays. Lee Kuan Yew, de son temps, décidait un peu tout, entre politique industrielle (l'un des objectifs de sa politique anti-corruption était de faire de son pays la destination des investissements industriels étrangers), financière (ses politiques de taxations basses font de l'île la capitale financière de l'Asie du Sud-Est), de lutte contre la précarité (il met en place des politiques volontaristes de logement pour permettre aux Singapouriens de se loger à bas coûts), voire de politiques des mœurs (il réprime à coup de « canning » les mauvais comportements des citoyens en public). Park Chun Hee, président de la Corée du Sud de 1963 à 1971, faisait de même : il forme ses grands conglomérats (les Samsung, Hyundai, LG, Daewoo grandissent sous son temps) pour en faire les champions industriels de la Corée, par de grandes politiques nationales industrielles. En support à cette politique d'industrialisation, Park mène de front une politique d'investissement dans les campagnes pauvres du pays, et dans l'éducation, notamment tertiaire, pour permettre à son pays de former en nombres des cadres et ingénieurs capables de soutenir son plan d'industrialisation. On reprochait à Lee Kuan Yew comme à Park Chun Hee leur autoritarisme, en oubliant un peu vite que l'extrême verticalité du pouvoir a constitué une des clés du succès à Singapour ou en Corée.

Omnipotent chez les dragons, l'état se fait absent, du moins désintéressé, chez nos bébés tigres. Nos tigres inventent un étrange entre deux, où on se situe entre démocratie molle et dictature discrète. On ne sait pas trop quel régime gouverne nos bébés tigres, qui paraissent condamnés, soit à l'instabilité (cette année, la Malaisie organisait en dernière minute et à la surprise des Malais une élection générale, qui venait couronner trois ans d'instabilité du pouvoir et de changement de coalition ; l'année prochaine, la Thaïlande, qui a déjà changé de régime et de gouvernement une dizaine de fois en vingt ans, s'appête à connaître une nouvelle élection dont personne ne sait deviner l'issue), soit à la démocratie impuissante (l'Indonésie et les Philippines sont des démocraties établies, mais qui ne parviennent absolument pas à éradiquer l'extrême pauvreté). Pour ces états désintéressés, la corruption perdure, sans qu'on ne voie d'amélioration chez ces pays avec le temps ; les inégalités aussi se creusent, entre une élite politique et des affaires richissime, et une masse de la population encore très pauvre, pour laquelle les politiques publiques sont beaucoup trop faibles pour permettre de sortir de la pauvreté. La Thaïlande était en 2019 le pays le plus inégalitaire du monde (Bangkok a un niveau de vie comparable aux métropoles européennes ; la province rurale de Mae Hong Son, à proximité de la frontière birmane à un niveau de vie très proche des provinces montagneuses les plus pauvres du Vietnam), tandis que les Philippines et l'Indonésie sont tristement célèbres pour avoir les plus gros contingents de sans-abris dans le monde (on estime qu'il y a plus de 4 millions de sans-abris aux Philippines - ce chiffre n'inclut pas les habitants des bidonvilles -, et plus de 3 millions en Indonésie). L'état, là-bas, paraît désespérément indifférent : il laisse les mains libres aux grandes familles, aux élites politiques et des affaires, qui accumulent les richesses, développent leurs conglomérats familiaux, et n'agit que très marginalement sur l'extrême pauvreté qui gangrène leur pays.



*Bidonvilles de Manille, 2022. Plus de 4 millions de personnes vivent dans des bidonvilles insalubres encore aujourd'hui. Cette année-là, un incendie cause la mort de 8 personnes dans ces quartiers.*



*Manifestation à Kuala Lumpur, en 2015 après le scandale 1MDB (le premier ministre d'alors est accusé d'avoir détourné 600 millions d'euros d'une entreprise d'état, 1Malaysia Development Bank. Il avait reçu directement sur ses comptes personnels les 600 millions d'euros, dans ce que la presse internationale qualifie encore aujourd'hui de plus gros scandale de corruption dans l'histoire moderne)*

Revenons à la question du consul. Le Vietnam est-il un bébé tigre, et son destin est-il de rejoindre dans un futur proche ses voisins du Sud-Est ?

On trouve des similitudes, c'est certain, entre le petit Vietnam et ses cousins de l'Asie du Sud-Est. Depuis qu'il s'est ouvert au monde (en 2008 le Vietnam devient membre de l'Organisation Mondiale du Commerce ; avant cela le Vietnam rejoignait le reste des bébés tigres au sein de l'ASEAN, en 1995). Comme les cousins de la région, nous connaissons à partir des années 2000 une très forte croissance, qui permet de faire sortir le pays, durablement, de l'extrême misère. En une génération, les Vietnamiens passent de la peur de mourir de faim, à celle de l'hyper-croissance d'une économie intégrée au reste du monde. Ceux nés dans les années 70, qui sont restés au Vietnam, auront connu les dernières famines, comme l'émergence des très grandes tours dans les grandes villes du pays. Comme les bébés tigres, le miracle s'appuie à la fois sur l'émergence d'un secteur privé et d'une élite locale des affaires, et sur le développement des exportations, qui proviennent d'investissements étrangers de grands fabricants qui souhaitent trouver un pays de production à bas coût. Comme pour les autres pays de la région, les mêmes causes produisent les mêmes effets : le Vietnam croît, très vite. Avec quelques années de retard, le Vietnam paraît un peu s'inscrire sur les pas des autres félins de la région. Pourtant, derrière la façade, j'ai envie de répondre au consul que le Vietnam ressemble moins à un tigre, qu'à un dragon ; ou, à défaut d'emprunter aux petits dragons de l'Asie, il ressemble un peu plus au grand (méchant) dragon, la Chine.

L'état au Vietnam est-il omnipotent, ou désintéressé ?

On a en fait l'impression d'un entre-deux, ici. Le parti au pouvoir paraît laisser faire, en se contentant de faire les (grandes) fortunes çà et là de familles proches du pouvoir. Le développement de la petite corruption, de la part des agents de l'état (il est hélas trop commun de soudoyer médecins, professeurs, agents de police ou des impôts) paraît rappeler les malheurs du reste du club des tigres. Les chefs politiques, faibles, anonymes, peu charismatiques, eux aussi s'inscrivent dans la tradition du pouvoir mou et de l'état désintéressé des tigres. Pourtant il apparaît que Vietnam se distingue du reste de l'Asie du Sud-Est par sa tradition confucéenne, qui conçoit beaucoup plus le pouvoir comme très vertical qu'indifférent. Le parti, même discret, reste ici tout puissant : il continue à émettre, tous les cinq ans, ses plans de développement, pour chaque secteur et pour chaque province. Ceux-là continuent à être le marqueur le plus visible du dirigisme, notamment économique, qui régit le Vietnam.

Bien que juché au milieu du club des tigres, le Vietnam se distingue radicalement par son héritage sino-confucéen. Le risque aussi n'est pas tant de ne pas voir l'état ne pas agir, plutôt de le voir s'engager dans une voie plus répressive, plus dure, à mesure que le pays se développera. Car, ne l'oublions pas, il existe plusieurs sortes de dragons. Au stade final de leur évolution, la Corée et Taiwan ont établi la démocratie ; ce n'est évidemment pas le cas de la Chine, le grand dragon, qui paraît évoluer sur plus de despotisme et de totalitarisme à mesure que le pays se sort de la pauvreté. Les états forts, omnipotents, ne sont en soi ni bons ni mauvais ; mais les états faiblards, désintéressés, paraissent tous échouer dans la quête du développement. Aussi, cher consul, il est probable que dans quelques décennies le Vietnam rejoindra l'Indonésie au G20 ; mais j'ai l'impression qu'une différence profonde de nature oppose le Vietnam aux autres tigres de la région.



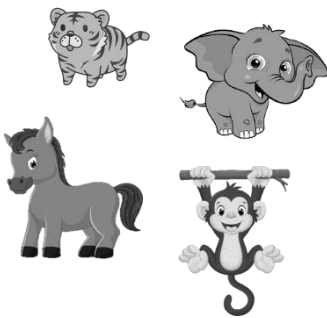
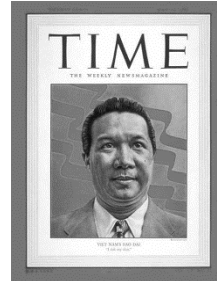
**Nguyễn Liêm Hector**

# On en apprend tous les jours avec **Viet Quizz!**



1. Quel est le nom du dernier Empereur du Vietnam ?

- A. Bảo Đại
- B. Nguyễn Huệ
- C. Napoléon Bonaparte
- D. Dương Văn Minh

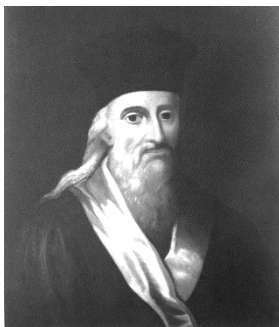


2. Lequel de ces animaux ne fait pas partie des signes du zodiaque vietnamien ?

- A. Le tigre
- B. L'éléphant
- C. Le cheval
- D. Le singe

3. Quelle est la ville la plus peuplée du Vietnam ?

- A. Saïgon / HCM Ville
- B. Hải Phòng
- C. Đà Nẵng
- D. Hà Nội



4. Quel est le nom du missionnaire français jésuite qui a mis au point le "chữ quốc ngữ", l'écriture latine de la langue vietnamienne ?

- A. Ignace de Loyola
- B. Saint François Xavier
- C. Alexandre de Rhodes
- D. Charles-Maurice de Talleyrand

5. Quel nom portait le Vietnam à partir de la dynastie des Lê jusqu'à la colonisation française ?

- A. Đế Quốc Việt
- B. Đại Việt
- C. Tonkin
- D. Cộng hoà



Réponses : 1. A 2. B 3. A 4. C 5. B

# Remerciements

La parution de ce nouveau numéro de Nhân Bản Xuân n'aurait pas pu se faire sans l'aide de :

- **Nos rédacteurs** : Cổ Ngự, Vĩnh Đào, Phạm Thị Nhung, Xuân Phương, TTH, Mạch Nha, Nguyễn Hoàng, Trần Lam Sơn, Amiral Ackbar, Nguyễn Liêm Hector.  
Merci pour la richesse et la diversité des articles de ce numéro.
- **Notre photo-reporter** Pham Tom
- **Notre comité de rédaction** : merci pour les nombreuses heures de relecture et de mise en page.
- **Nos sponsors** : merci de votre aide qui permet au journal de paraître tous les ans.

**Merci surtout à vous, chers et dévoués lecteurs,** votre soutien est la source de motivation et la raison d'être du journal.

Et à l'année prochaine !

**L'équipe du Nhân Bản Xuân 2023**

*Vous souhaitez réagir à un article ou contacter un auteur ? Écrivez à [contact@aqevp.com](mailto:contact@aqevp.com)*



# AGEVP



# THSV PARIS



**thsv\_agevp**

**agevp.com**



**AssociationGeneraleDesEtudiantsVietnamiensDeParis**